**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**

Trang bìa

1

HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI”GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**ĐỘ TUỔI: TRẺ 5 TUỔI**

**CHỦ ĐỀ: “QUÊ HƯƠNG – ĐẤT NƯỚC”**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (TỪ 28/02 ĐẾN 25/03)**

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - VIỆT NAM ĐẤT NƯỚC TƯƠI ĐẸP**

**- HẢI PHÒNG THÀNH PHỐ TÔI YÊU**

**- LỄ HỘI ĐÌNH LÀNG**

Tên giáo viên dự thi: **Nguyễn Thị Hằng**

Ngày tháng năm sinh: 10/07/1983

Đơn vị công tác:**Trường MN An Đồng II, quận/huyện An Dương**

|  |
| --- |
| **Mã phách** |
|  |

***Hải Phòng, tháng 4 năm 2022***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**

Trang bìa

2

HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI”GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**ĐỘ TUỔI: TRẺ 5 TUỔI**

**CHỦ ĐỀ: “ QUÊ HƯƠNG – ĐẤT NƯỚC”**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (TỪ 28/02 ĐẾN 25/03)**

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - VIỆT NAM ĐẤT NƯỚC TƯƠI ĐẸP**

**- HẢI PHÒNG THÀNH PHỐ THÂN YÊU**

**- LỄ HỘI ĐÌNH LÀNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã phách:** | | |
| **Giám khảo 1** | **Giám khảo 2** | **Giám khảo 3** |

***Hải Phòng, tháng 4 năm 2022***

**I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ**

| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Nội dung chủ đề** | **Hoạt động chủ đề** | **Phạm vi thực hiện** | | **Địa điểm tổ chức** | **Nhánh 1** | **Nhánh 2** | **Nhánh 3** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|
|  |
| **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | | | . | | . | . | . | . |  |
|  | **A. Phát triển vận động** | | | . | | . | . | . | . |  |
|  | **1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 1 | Thực hiện đúng, thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục | \*) Nhóm động tác tập với cờ  + ĐT hô hấp: Gà gáy  + ĐT tay: Hai tay ra trước lên cao  + ĐT lưng, bụng, lườn: Đứng quay người sang 2 bên 90 độ  + ĐT chân: Hai tay lên cao, ra trước khuỵu gối + ĐT bật: Bật luân phiên chân trước, chân sau. \*) Trò chơi: Con muỗi vo ve | Khối | | Sân chơi | TDS |  | TDS | Chữ nghiêng đậm là những mục tiêu phát triển chương trình giáo dục mầm non |
| 1 |  | Nhảy dân vũ | Nhảy dân vũ kết hợp với bài hát "Việt Nam ơi"  Động tác: - Động tác 1: Hai tay khum trước miệng đưa sang 2 bên.  - Động tác 2: Một tay nắm hờ đặt trước ngực, giơ lên cao. (đổi tay từng bên).  - Động tác 3: Hai tay vỗ chân bước theo nhịp tay (di chuyển sang 2 bên).  - Động tác 4: Đưa hai tay lên cao vỗ kết hợp chân bước theo nhịp tay.  - Động tác 5: Một tay đặt sau lưng, Một tay ra trước, tay sang ngang.  - Động tác 6: Từng tay lên cao, Hai tay xuống vuông góc với vai chân kí gót.  - Động tác 7: Từng tay ra trước, từng tay gập áp sát ngực, tay lên cao | Khối | | Sân chơi |  | TDS |  |  |
| 1 |  | Nhảy vũ điệu rửa tay | - Các động tác: + Động tác 1: Hai tay xoa vào nhau. + Động tác 2: Xoay các ngón tay. + Động tác 3: Xoa mu bàn tay. + Động tác 4: Đan các ngón tay vào nhau. | Khối | | Sân chơi |  |  | TDS |  |
|  | **2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động** | | | . | | . | . | . | . |  |
|  | **\* Vận động: tung, ném, bắt** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 2 | Có khả năng phối hợp tay - mắt trong vận động tung bóng lên cao và bắt bóng. | Tung bóng lên cao bắt bóng. | - Tiết học: Tung bóng lên cao bắt bóng   - Trò chơi: Bé làm nghệ sĩ xiếc thi tài tung bóng và bắt bóng | Lớp | | Lớp học | HĐH+HĐNT |  |  |  |
| 3 | Ném được trúng đích đứng cao 1,5m ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay. | Ném trúng đích đứng ở khoảng cách xa 2m, cao 1,5m, đường kính 40cm bằng 1tay | - Tiết học: Ném trúng đích đứng ở khoảng cách xa 2m, cao 1,5m, đường kính 40cm bằng 1 tay  - Trò chơi: Ném còn | Lớp | | Sân chơi |  |  | HĐH+HĐNT |  |
|  | **\* Vận động: bật, nhảy** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 4 | ***Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật xa tối thiểu 50-55 cm*** | Bật xa tối thiểu 50 - 55 cm | - Tiết học: Bật xa tối thiểu 50 - 55 cm  -Trò chơi: Bật qua xuối | Lớp | | lớp học+ sân chơi |  | HĐH+  HĐNT |  |  |
| 5 | Bật tách chân, khép chân qua 7 ô liên tục, không dẫm vạch | Bật tách chân, khép chân liên tục qua 7 ô | - Tiết học: Bật tách chân, khép chân liên tục qua 7 ô  - Trò chơi: Bé thi tài bật tách, khép chân liên tục qua lốp xe | Lớp | | Sân chơi | HĐH+  HĐNT |  |  |  |
|  | **\* Trò chơi vận động.** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 6 | ***Thích chơi các trò chơi vận động. Biết luật chơi, cách chơi, phối hợp chơi với bạn vui vẻ*** | Chơi trò chơi vận động | - Chơi trò chơi vận động: Cá sấu lên bờ; Lộn cầu vồng; Ô tô và chim sẻ; Kết đôi; Cáo và gà con | Lớp | | Sân chơi | HĐNT |  |  |  |
| - Chơi trò chơi vận động: Cáo ơi ngủ à?; Gieo hạt; Trời nắng- trời mưa | Lớp | | Sân chơi |  | HĐNT |  |  |
| - Chơi trò chơi vận động: Cây và gió; Hoa tìm lá, bịt mắt bắt dê. | Lớp | | Sân chơi |  |  | HĐNT |  |
|  | **3. Thực hiện và phối hợp được các cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 7 | Có khả năng lắp ráp tạo thành các hình, khối theo yêu cầu, theo ý thích | Lắp ráp tạo thành các hình, khối theo yêu cầu, theo ý thích | Trò chơi: Xây dựng mô hình "Vườn cây, ao cá Bác Hồ" | Lớp | | Lớp học | HĐG |  |  |  |
| Trò chơi: Xây dựng mô hình "Nhà hát thành phố Hải Phòng" | Lớp | | Lớp học |  | HĐG |  |  |
| Trò chơi: Xây dựng mô hình sân khấu tổ chức "Lễ hội đình làng" | Lớp | | Lớp học |  |  | HĐG |  |
| 8 | ***Biết sử dụng đúng cách một số văn phòng phẩm thông thường*** | Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm: băng keo 1 mặt, băng keo 2 mặt, gim bấm, gim gài.... | Thực hành sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm để làm các đồ dùng đồ chơi, sản phẩm tạo hình từ các nguyên học liệu | Lớp | | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐKH |  |
|  | **B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe** | | | . | | . | . | . | . |  |
|  | **1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 9 | Biết một số thói quen ăn uống tốt (ăn chậm, nhai kỹ, không kén chọn thức ăn, không vừa nhai vừa nói,…) | Rèn luyện thói quen tốt trong ăn uống | Trò chuyện về thói quen ăn uống tốt/ không tốt. Thực hành thói quen "Ăn chậm, nhai kỹ, không kén chọn thức ăn, không vừa ăn vừa nói…" | Lớp | | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
|  | **2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 10 | Có ý thức giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ | Ý thức vệ sinh cá nhân | - Trò chuyện về ý thức vệ sinh cá nhân: đầu tóc gọn gàng, quần áo sạch sẽ.  - Tổ chức phong trào thi đua "Bé gọn gàng, sạch sẽ" => (Khuyến khích trẻ thi đua gọn gàng, sạch sẽ…=> Thưởng hoa bé ngoan). | Lớp | | lớp học+ sân chơi | HĐC |  |  |  |
|  | **3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 11 | ***Biết một số kỹ năng thực hiện phòng chống dịch bệnh Covid-19 như: Đeo khâu trang, rửa tay trước khi ăn, sát khuẩn tay.*** | Thực hiện một số kỹ năng thực hiện phòng chống dịch bệnh Covid-19 như: Đeo khẩu trang, rửa tay trước khi ăn, sát khuẩn tay. | - Trò chuyện về thông điệp 5K; Rèn luyện kỹ năng: Đeo khâu trang, rửa tay trước khi ăn, sát khuân tay hàng ngày   - Chơi trò chơi đóng vai bác sĩ: Thực hiện hiện nội quy khám, chữa bệnh; lời khuyên của bác sĩ phòng chống dịch bệnh Covid-19; Ăn đủ các chất dinh dưỡng tăng cường sức khỏe. | Lớp | | Lớp học | ĐTT+  HĐG | ĐTT+  HĐG | ĐTT+  HĐG |  |
|  | **4. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 12 | Tự giác thực hiện được một số quy định về an toàn tại nơi công cộng | Thực hiện một số quy định về an toàn tại nơi công cộng | - Trò chuyện về kỹ năng đảm bảo an toàn ở nơi công cộng. Xem video tình huống trẻ bị lạc khi đi du lịch, lễ hội; Xử lý tình huống khi bị lạc tại khu du lịch và Lễ hội.  - Trò chuyện nội quy đảm bảo an toàn khi tham gia hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường "Dự lễ hội đình làng". | Lớp | | Lớp học + Ngoài nhà trường |  |  | HĐKH | Hoạt động được lồng ghép kết hợp trong tổ chức HĐC; HĐG; HĐ trải nghiệm "Bé dự lễ hội đình làng". |
| **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | | | . | | . | . | . | . |  |
|  | **A. Khám phá khoa học** | | | . | | . | . | . | . |  |
|  | **\* Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật và hiện tượng** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 1 | Biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét …và thảo luận về đặc điểm của đối tượng | Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét …và thảo luận về đặc điểm của đối tượng | - Quan sát cây hoa hồng có nụ, nở bông; quan sát một số cây lá dài, lá tròn, lá màu (cây huyết dụ, sống đời, lài tím, cây càng cua, cây càng cua,) và gọi tên cây.  - Quan sát thời tiết (bầu trời, gió…) | Lớp | | Sân chơi | HĐNT |  |  |  |
| - Quan sát sự thay đổi của bông hoa hồng kết thành quả; Quan sát mầm hạt đỗ, sự phát triển của mầm thành cây  - Quan sát thời tiết (bầu trời, gió…) | Lớp | | Sân chơi |  | HĐNT |  |  |
| - Quan sát cây hoa đồng tiền, cây hoa ngọc lan, cây cà chua, cây vú sữa, cây su su. | Lớp | | Sân chơi |  |  | HĐNT |  |
| 2 | ***Nhận biết được tên gọi, đặc điểm, ý nghĩa của nhóm biển báo giao thông nguy hiểm*** | Nhận biết đặc điểm một số biển báo giao thông nguy hiểm (có hình tam giác đều, viền đỏ, nền màu vàng, trên có hình vẽ màu đen mô tả sự việc cần báo hiệu. | Xem phim "Vui giao thông": Tập 7 - Mùa 1 "Thế giới kẹo mút. Các biển báo và ý ngĩa của chúng"; Tập 23 - Mùa 2 "Bông Hoa Thép Khổng Lồ, Biển Báo Giao Thông Trên Đường". - Trò chơi: Đặt biển báo nguy hiểm để đảm bảo an toàn giao thông (Tìm biển báo nguy hiểm để đặt vào một số hình ảnh: có đường người đi bộ cắt ngang, giao nhau với đường sắt, đường người đi xe đạp cắt ngang, giao nhau với đường sắt không có rào chắn, đá lở, trẻ em....)  - Trò chơi: Bé làm biển báo cấm. | Lớp | | Lớp học | HĐC+HĐG | HĐC+HĐG |  |  |
| - Trò chuyện với trẻ về biển báo nguy hiểm trẻ nhìn thấy khi tham gia giao thông | Lớp | | Lớp học |  | ĐTT |  |  |
|  | **B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán** | | | . | | . | . | . | . |  |
|  | **1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 3 | Biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và đếm. Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau. | Gộp/tách 10 đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau. | - Tiết học: Gộp/tách nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau.  - Ôn luyện gộp/tách nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau. | Lớp | | Lớp học |  | HĐH+HĐG+HĐC | HĐG |  |
| 4 | Nhận biết được mục đích của tiền trong cuộc sống (để mua thức ăn, đồ chơi,…) | Tìm hiểu về đồng tiền Việt Nam (họa tiết, mệnh giá, cách sử dụng) | - Quan sát, tìm hiểu về đồng tiền Việt Nam. Trò chuyện về họa tiết, mệnh giá, cách sử dụng.  - Trò chơi: Đóng vai bán - mua hàng bằng tiền (đồ chơi). | Lớp | | Lớp học | HĐC+  HĐG | HĐG | HĐG |  |
|  | **4. So sánh , đo lường** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 5 | Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả (3 đối tượng) | Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo | - Tiết học: Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo  - Trò chơi: Bé thi tài đo đồ dùng trong lớp | Lớp | | Lớp học | HĐH+  HĐC |  |  |  |
|  | **6. Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 6 | Gọi được tên các ngày trong tuần theo thứ tự. Phân biệt được hôm qua, hôm nay, ngày mai | Gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự. Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai | - Tiết học: Nhận biết các ngày trong tuần theo thứ tự.   - Trò chơi: Làm thời khóa biểu trong tuần. | Lớp | | Lớp học | HĐH+HĐG |  |  |  |
|  | ***Chủ động tương tác với các bài giảng Elearning/ phần mềm trò chơi trên máy tính*** | Chơi phần mềm trò chơi/ bài giảng Elearning/ Video/ ảnh trên máy tính | Cho trẻ xem các danh lam thắng cảnh nổi bật của đất nước Việt Nam (Lăng Bác, Đền Hùng, Hồ Gươm, Vịnh Hạ Long…) | Lớp | | Lớp học | HĐG |  |  |  |
| - Video: Xem và nhận biết một số lá cờ của Việt Nam, Một số hình ảnh về Bác Hồ kính yêu. | Lớp | | Sân chơi | HĐG |  |  |  |
| - Cho trẻ nghe bài hát: Yêu Hà Nội, Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ | Lớp | | Lớp học |  | HĐG |  |  |
| - Trẻ dung chuột tìm khoanh tròn một số món ăn đặc sản của Hải Phòng (bánh đa cua, bánh mì cay, nem cua bể, dừa dầm Hải Phòng..) | Lớp | | Sân chơi |  | HĐG |  |  |
| Cho trẻ xem các danh lam thắng cảnh nổi bật của thành phố Hải Phòng (Cát Bà, Đồ Sơn, Đền Trạng Trình, Đền thờ Nguyễn Đức Cảnh…) | Lớp | | Lớp học |  |  | HĐG |  |
|  | **C. Khám phá xã hội** | | | . | | . | . | . | . |  |
|  | **1. Nhận biết một số nơi cộng đồng** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 7 | ***Kể được một số địa điểm công cộng gần gũi nơi trẻ sống của đia phương như nhà văn hóa thôn, UBND xã, bưu điện xã, trạm y tế xã.*** | Tìm hiểu một số địa điểm công cộng gần gũi của đia phương như nhà văn hóa thôn, UBND xã, bưu điện xã, trạm y tế xã | - Giao nhiệm vụ: Trên đường đi học trẻ hỏi người thân chỉ một số địa điểm công cộng gần gũi của đia phương như nhà văn hóa thôn, UBND xã, bưu điện xã, trạm y tế xã.  - Xem tranh ảnh, trò chuyện với trẻ về đặc điểm, tác dụng của một số nơi công cộng gần gũi với nơi trẻ sống. - Trò chơi: Tìm hoạt động của trạm y tế; bưu điện xã; UBND xã. | Lớp | | Lớp học |  |  | ĐTT |  |
|  | **2. Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 8 | Có khả năng kể tên và nêu một vài nét đặc trưng của một số danh lam, thắng cảnh, địa danh, di tích lịch sử của đất nước | Kể tên và nêu một vài nét đặc trưng của một số danh lam, thắng cảnh, địa danh, di tích lịch sử của đất nước: Lăng Bác, Thủ đô Hà Nội, đảo Hoàng Sa, Trường Sa. | - Xem video, trò chuyện về tên gọi, kể một vài nét đăc trưng của Lăng Bác, Thủ đô Hà Nội (Tháp rùa - Hồ Hoàn Kiếm, nhà hát lớn Hà Nội, chùa một cột…), đảo Hoàng Sa, Trường Sa.  - Tìm hiểu nội quy khi vào Lăng viếng Chủ Tịch Hồ Chí Minh. - Trò chơi: Tìm hình ảnh liên quan đến Lăng Chủ Tịch Hồ Chí Minh.  - Trò chơi: Phân biệt hành vi đúng - Sai khi vào Lăng viếng Chủ Tịch Hồ Chí Minh.  - Trò chơi: Tìm hình ảnh liên quan đến thủ đô Hà Nội. | Lớp | | Lớp học | HĐC+HĐG |  |  |  |
| 9 | Có khả năng kể tên và nêu một vài nét đặc trưng của một số danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử ***của quê hương Hải Phòng*** | Kể tên và nêu một vài nét đặc trưng của một số danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương Hải Phòng: Cát Bà, Đồ Sơn, đền thờ Trạng Trình - Nguyễn Bỉnh Khiêm, Đền thờ nữ tướng Lê Chân… | - Tiết học: Tìm hiểu về biển Đồ Sơn - Hải Phòng quê hương em  - Xem video, trò chuyện về tên gọi, kể một vài nét đăc trưng của Cát Bà, Đền thờ Trạng Trình - Nguyễn Bỉnh Khiêm, Đền thờ nữ tướng Lê Chân….  - Trò chơi: Tìm hình ảnh về một số danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương Hải Phòng | Lớp | | Lớp học |  | HĐH+HĐG+HĐC |  |  |
| 10 | Biết tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của một số dịp lễ hội của quê hương | Kể tên và nêu đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương | - Xem video, tìm hiểu một số hoạt động lễ hội Chùa Hương, Hội Lim.  - Trò chơi: Tìm đúng hoạt động của lễ hội Chùa Hương, Hội Lim. | Lớp | | Lớp học | HĐC+HĐG |  |  |  |
| - Xem video, tìm hiểu một số hoạt động lễ hội Hoa phượng đỏ, chọi trâu ở Đồ Sơn.  - TC: Bé làm hướng dẫn viên du lịch (Giới thiệu về danh lam thắng cảnh, lễ hội theo video) | Lớp | | Lớp học |  | HĐC |  |  |
| - Tiết học: Trải nghiệm: Bé đi dự lễ hội đình làng  - Trò chuyện, kể tên và nêu đặc điểm nổi bật của một số lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương. Xem video, tìm hiểu một số hoạt động Lễ hội vật.  - Tiết học: Nhận biết lá cờ quốc gia Việt Nam.  - Quan sát, tìm hiểu tên gọi, đặc điểm lá cờ của Hàn quốc, Nhật Bản, Mỹ, Anh. | Lớp | | Lớp học+ Ngoài nhà trường |  |  | HĐH TN +HĐC |  |
| 11 | ***Nhận biết được lá Cờ của 3-5 quốc gia*** | Nhận biết được lá Cờ của 3-5 quốc gia | - TC: Gắn cờ phù hợp với phong cảnh, trang phục truyền thống, món ăn của một số nước. | Lớp | | Lớp học | HĐH+HĐG+HĐC |  |  |  |
| **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | | | . | | . | . | . | . |  |
|  | **A. Nghe hiểu lời nói** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 1 | Biết thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thế. | Thực hiện yêu cầu trong hoạt động tập thể. | Thực hiện trực nhật: Cùng cô kê bàn, chia đĩa đựng cơm vãi, khăn lau tay, lau bàn; Cùng cô chuẩn bị chỗ ngủ (trải chiếu). | Lớp | | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
| 2 | Có khả năng nghe hiểu được nội truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi theo chủ đề | Nghe truyện kể theo chủ đề | - Kể truyện: Niềm vui bất ngờ. | Lớp | | Lớp học | VS-AN |  |  |  |
| - Nghe truyện đọc: Sự tích Hồ Gươm; Sự tích con rồng, cháu tiên | Lớp | | Lớp học | ĐTT+  HĐC |  |  |  |
| 3 | Nghe bài thơ, ca dao phù hợp độ tuổi . | Nghe bài thơ, ca dao phù hợp độ tuổi . | - Thơ: Hoa quanh Lăng Bác  - Ca dao: Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa; Tháp Mười đẹp nhất hoa sen; Con cò bay lả bay la. | Lớp | | Lớp học | ĐTT |  |  |  |
| - Thơ: Làng em buổi sáng | Lớp | | Lớp học |  |  | ĐTT |  |
|  | **B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 4 | Có khả năng kể lại chuyện được nghe và có thể thay đổi 1 vài tình tiết nội dung trong truyện. | Kể lại chuyện được nghe và có thể thay đổi 1 vài tình tiết nội dung trong truyện. | Kể lại chuyện được nghe và có thể thay đổi 1 vài tình tiết như: thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện.....nội dung trong truyện. | Lớp | | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG |  |
| 5 | Có khả năng kể chuyện theo đồ vật, theo tranh | Kể chuyện theo đồ vật theo tranh | - Kể chuyện "Niềm vui bất ngờ" theo tranh  - Kể chuyện sáng tạo theo tranh về tình yêu của trẻ em dành cho Bác Hồ. | Lớp | | Lớp học | HĐG |  |  |  |
| - Kể chuyện sáng tạo về một số địa danh, danh lam thắng cảnh của thành phố Hải Phòng. | Lớp | | Lớp học |  | ĐTT+HĐG |  |  |
| - Kể chuyện sáng tạo theo tranh về Lễ hội đình làng. | Lớp | | Lớp học |  |  | HĐG |  |
| 6 | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện. Có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, bài ca dao, đồng dao, vè phù hợp độ tuổi. | Đọc các bài thơ, ca dao, đồng dao, vè về chủ đề | - Tiết học: Bài thơ "Ảnh Bác"  - Đọc bài thơ chữ to: "Ảnh Bác". | Lớp | | Lớp học | HĐH+HĐG |  |  |  |
| - Tiết học: Bài thơ "Bến cảng Hải Phòng"  - Đọc bài thơ chữ to: "Bến cảng Hải Phòng" | Lớp | | Lớp học |  | HĐH+HĐG+HĐC |  |  |
| - Tiết học: Bài vè "Lễ hội" (Sáng tác).  - Đọc bài vè chữ to: "Lễ hội". | Lớp | | Lớp học |  |  | HĐH+HĐG |  |
|  | **C. Làm quen với việc đọc - viết** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 7 | ***Nhận ra được một số ký hiệu cảnh báo nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng trên các nhãn sản phẩm quen thuộc: Gói chống ẩm, chất tẩy rửa….*** | ***Làm quen mới một số ký hiệu cảnh báo nguy hiểm trên các nhãn sản phẩm quen thuộc*** | - Quan sát, trò chuyện về một số ký hiệu cảnh báo nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng trên các nhãn sản phẩm quen thuộc: Gói chống ẩm, chất tẩy rửa….  - Trò chuyện về hậu quả của việc nghịch, ăn gói chống ẩm, chất tẩy rửa... | Lớp | | Lớp học |  |  | HĐC+HĐG |  |
| 8 | Nhận dạng đượcchữ cái (in thường, in hoa) trong bảng chữ cái tiếng Việt | Làm quen chữ cái v, r | - Tiết học: Làm quen với chữ cái v, r  - Trò chơi: Tô nối chữ trong từ; Tô màu chữ rỗng; Gạch chân chữ trong từ….. | Lớp | | Lớp học | HĐH+HĐG+HĐC | HĐG | HĐG |  |
| 9 | Có khả năng tô, đồ nét chữ, chữ cái | Làm quen với cách viết tiếng việt.Tập tô, đồ các nét chữ | - Tô đồ chữ cái v, r; Tô màu chữ rỗng; Tập tô, đồ nét chữ | Lớp | | Lớp học | HĐC+HĐG | HĐC+HĐG | HĐC+HĐG |  |
| 10 | ***Có khả năng sao chép chữ cái, tên địa danh của quê hương, đất nước*** | ***Sao chép chữ cái, tên địa danh của quê hương, đất nước*** | - TC: Bé sao chép chữ cái, tên địa danh của quê hương, đất nước. | Lớp | | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG |  |
| **IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | | | . | | . | . | . | . |  |
|  | **A. Phát triển tình cảm** | | | . | | . | . | . | . |  |
|  | **1. Thể hiện ý thức về bản thân** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 1 | Có khả năng thực hiện công việc đơn giản được giao. | Thực hiện công việc đơn giản được giao. | - Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi các  góc.  - Giao nhiệm vụ: Nhờ người thân sưu tầm các tranh, họa báo có hình ảnh về danh lam thắng cảnh, lễ hội, món ăn truyền thống của Việt Nam, áo dài truyền thống Việt Nam. | Lớp | | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC |  |
|  | **3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 2 | Thể hiện kính yêu Bác Hồ | Thể hiện kính yêu Bác Hồ thông qua thể hiện các bài hát, bài thơ về Bác Hồ | Tiết học: Bác Hồ Kính yêu | Lớp | | Lớp học | HĐH |  |  |  |
| 3 | Nhận ra hình ảnh Bác Hồ và một số địa điểm gắn với hoạt động của Bác Hồ. | Xem hình ảnh Bác Hồ, tìm hiểu về một số địa điểm gắn với hoạt động của Bác Hồ. | Trò chuyện, xem video, tranh ảnh Bác Hồ và một số địa điểm gắn với hoạt động của Bác Hồ (chỗ ở, nơi làm việc…).  - Làm album về một số địa điểm gắn với hoạt động của Bác Hồ. | Lớp | | Lớp học | HĐC |  |  |  |
| 4 | ***Biết một số nét nổi bật của Lễ hội đình làng; Lễ hội vật quê hương xã, huyện …..*** | ***Tìm hiểu một số nét nổi bật của Lễ hội đình làng; Lễ hội vật.*** | - Xem video, tranh ảnh, trò chuyện về một số hoạt động của Lễ hội vật, lễ hội đình làng.  - Chia sẻ với cô và các bạn về một số hoạt động của lễ hội đình làng khi đã được đi trải nghiệm. Làm abum kỷ niệm đi dự Lễ hội đình làng.  - Trò chơi: Tìm đúng hoạt động của lễ hội đình làng, lễ hội vật. | Lớp | | Lớp học |  |  | HĐC+HĐG |  |
| 5 | ***Biết một số nét nổi bật của lễ hội của thành phố Hải Phòng: Chọi trâu - Đồ Sơn; Lễ hội hoa phượng đỏ*** | ***Tìm hiểu một số nét nổi bật của lễ hội Chọi trâu - Đồ Sơn; Lễ hội hoa phượng đỏ của Hải Phòng*** | - Xem video, tranh ảnh, trò chuyện về một số hoạt động của Lễ hội chọi trâu; Lễ hội hoa phượng đỏ.  - Sưu tầm, làm abum một số hoạt động trong Lễ hội Chọi trâu, Lễ hội hoa phượng đỏ. | Lớp | | Lớp học |  | HĐC+HĐG |  |  |
| 6 | ***Biết một số nét nổi bật của Hội Lim Bắc Ninh, Lễ hội chùa Hương*** | ***Quan tâm đến một vài lễ hội của đất nước: Hội Lim - Bắc Ninh, Lễ hội chùa Hương*** | - Xem video, tranh ảnh, trò chuyện về một số hoạt động của Hội Lim Bắc Ninh, Lễ hội chùa Hương  - Sưu tầm, làm abum một số hoạt động trong Hội Lim - Bắc Ninh, Lễ hội chùa Hương | Lớp | | Lớp học | HĐC+HĐG |  |  |  |
| 7 | Biết một vài cảnh đẹp quê hương, di tích lịch sử và một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn) của quê hương, đất nước | ***Tìm hiểu một vài nét văn hóa, món ăn truyền thống của xã………*** | - Xem Video, tranh ảnh, trò chuyện một vài nét văn hóa, món ăn truyền thống của quê hương của bé: Làng cây cảnh, Cốm rượu.  - Trò chơi: Làm cốm rượu, cốm nếp cẩm. | Lớp | | Lớp học |  |  | HĐC+HĐG |  |
| ***Tìm hiểu một vài cảnh đẹp quê hương, di tích lịch sử và một vài nét văn hóa truyền thống của huyện…*** | - Xem Video, tranh ảnh, trò chuyện một vài cảnh đẹp quê hương, di tích lịch sử và một vài nét văn hóa truyền thống: Đền thờ Nguyễn Đức Cảnh; Công viên; Hoa hải đường… | Lớp | | Lớp học |  |  | ĐTT+HĐC |  |
| Tìm hiểu một vài cảnh đẹp quê hương, di tích lịch sử và một vài nét văn hóa truyền thống của thành phố Hải Phòng. | Xem Video, tranh ảnh, trò chuyện một vài cảnh đẹp quê hương, di tích lịch sử và một vài nét văn hóa truyền thống của quê Hải Phòng: Món ăn bánh đa cua; Món bánh mì cay; Bãi biển Đồ Sơn; Đảo Cát Bà; Núi Voi, Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm… | Lớp | | Lớp học |  | HĐG |  |  |
| ***Tìm hiểu một vài cảnh đẹp quê hương, di tích lịch sử và một vài nét văn hóa truyền thống đất nước*** | - Xem Video, tranh ảnh trò chuyện tìm hiểu về một số di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội, trang phục, món ăn truyền thống: Bánh cáy Thái Bình; Bánh đậu xanh Hải Dương; Trang phục áo dài; Hồ Hoàn Kiếm; Lăng Bác; Làng sen Quê Bác; Đảo Phú Quốc; Biển Nha Trang; Hoàng Sa, Trường Sa  - Làm bộ sưu tập áo dài truyền thống của Việt Nam.  - Làm album danh lam thắng cảnh của quê hương đất nước. | Lớp | | Lớp học | HĐC+HĐG |  |  |  |
| 8 | ***Thích chơi trò chơi dân gian. Biết được tên và luật chơi cách chơi trò một số trò chơi dân gian*** | ***Chơi một số trò chơi dân gian*** | - Trò chơi: Rồng rắn lên mây; Bịt mắt bắt dê; Mèo đuổi chuột; Xi bô khoai; Đi kiểm chúa la; ném còn… | Lớp | | Sân chơi | HĐNT+HĐG | HĐNT |  |  |
| - Trò chơi dân gian của địa phương: Kéo co, đi cầu khỉ, đi cà kheo, ném còn, xi bô khoai…. | Lớp | | Sân chơi |  |  | HĐNT+HĐG |  |
|  | **B. Phát triển kỹ năng xã hội** | | | . | | . | . | . | . |  |
|  | **1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 9 | Biết tỏ thái độ đồng tình với những hành vi đúng, tỏ thái độ không đồng tình với những hành vi sai khi than gia giao thông. | Tỏ thái độ đồng tình với những hành vi đúng, tỏ thái độ không đồng tình với những hành vi sai khi tham gia giao thông. | Trò chơi: Xử lý tình huống khi gặp người có hành vi tham gia giao thông không an toàn (Nghe điện thoại khi đang đi xe máy, Cười đùa, nô nghịch khi ngồi trên phương tiện giao thông…). | Lớp | | Lớp học |  |  | ĐTT |  |
| 10 | Biết lắng nghe ý kiến của người khác và trao đổi ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm của mình với các bạn | Lắng nghe ý kiến của người khác và trao đổi ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm của mình với các bạn | - Tham gia trao đổi ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm của mình với các bạn trong hoạt động.  - Luyện tập kỹ năng lắng nghe ý kiến của người khác | Lớp | | lớp học+ sân chơi | HĐKH | HĐKH | HĐKH |  |
| 11 | Biết chờ đến lượt, hợp tác, chấp nhận khi tham gia các hoạt động | Chờ đến lượt, hợp tác, chấp nhận khi tham gia các hoạt động | -Trò chuyện về ý thức tốt trong việc thực hiện chờ đến lượt, hợp tác, chấp nhận khi tham gia các hoạt động.  - Thực hiện quy định xếp hàng đi lần lượt khi vào đình làng dâng hương. | Lớp | | Lớp học |  |  | HĐKH | Kết hợp trong các HĐ, HĐ đi trải nghiệm dự lễ hội đình làng |
| 12 | Biết được một số kỹ năng đảm bảm an toàn khi tham gia lễ hội, phòng tránh bị lạc, tránh những nơi nguy hiểm như: ao đình, giếng đình, nơi đốt vàng mã | Đảm bảm an toàn khi tham gia lễ hội | - Tiết học: Đảm bảm an toàn khi tham gia lễ hội  - Trò chơi: Phân biệt hành vi đúng- sai khi tham gia lễ hội đình làng | Lớp | | Lớp học |  |  | HĐH+HĐG |  |
|  | **2. Quan tâm đến môi trường** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 13 | Biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi,..) | Nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi,..). | Xử lý tình huống khi gặp người có hành vi vứt rác bừa bãi (Đi du lich, tham quan di tích lịch sử, đi Lễ hội đình,). | Lớp | | Lớp học |  |  | ĐTT |  |
| **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | | | . | | . | . | . | . |  |
|  | **A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 1 | Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát bản nhạc; | Hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp theo bài hát bản nhạc. | Hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp theo bài hát: Việt Nam ơi, Yêu Hà Nội; Quê hương, Nhớ giọng hát Bác Hồ, Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng, Áo dài Việt Nam, Bé yêu biển lắm; Thân thương Trường Sa. | Lớp | | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT |  |
|  | **B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 2 | Có khả năng hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm, phù hợp với sắc thái tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ… | Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm, phù hợp với sắc thái tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ… | Tiết học: Dạy kỹ năng ca hát: "Yêu Hà Nội". | Lớp | | Lớp học | HĐH |  |  |  |
| 3 | Có khả năng vận động nhịp nhàng, mềm dẻo phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức. Thực hiện được các kỹ năng: Cuộn cổ tay, vuốt đuổi, kí chân, lắc hông, nhún, vẫy tay cao 2 bên,… | Vận động nhịp nhàng, mềm dẻo phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức. Thực hiện các kỹ năng vận động minh họa: Cuộn cổ tay, vuốt đuổi, kí chân, lắc hông, nhún, vẫy tay cao 2 bên,… | Tiết học: Vận động minh họa bài hát "Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ". | Lớp | | Phòng giáo dục âm nhạc | HĐH |  |  |  |
| 4 | Biết phối hợp các kĩ năng vẽ: thẳng, xiên, cong để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục cân đối | - Tiết học: Vẽ biển quê em (Đề tài). | Lớp | | Lớp học |  | HĐH |  |  |
| - Vẽ cột mốc đảo Trường Sa, Hoàng Sa.  - Vẽ ruộng bậc thang - In, cắt, tô màu, trang trí áo dài Việt Nam. | Lớp | | Lớp học | HĐG |  |  |  |
| 5 | Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục | Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, đường nét | Nhận xét, giới thiệu sản phẩm tạo hình của mình, của bạn về màu sắc, hình dáng, đường nét | Lớp | | Lớp học | HĐG | HĐKH | HĐKH | Kết hợp trong HĐ học "Vẽ biển quê em", "Làm đồ lưu niệm"; HĐ góc |
|  | **C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)** | | | . | | . | . | . | . |  |
| 6 | Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình | Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình | Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình | Lớp | | Lớp học | HĐKH | HĐG | HĐKH | Kết hợp trong HĐ học "Vẽ biển quê em", "Làm đồ lưu niệm "HĐ góc |
| 7 | Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích. | - Tiết học: Làm quà lưu niệm  - Làm một số đồ chơi, quà lưu niệm: Vòng ốc, đồng hồ, quạt…. | Lớp | | Lớp học |  |  | HĐH+HĐG |  |
| 8 | Có khả năng nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích | Nói lên ý tưởng tạo hình của mình | Nói lên ý tưởng tạo hình của mình | Lớp | | Lớp học | HĐG | HĐKH | HĐKH | Kết hợp trong HĐ học "Vẽ biển quê em", "Làm đồ lưu niệm"; HĐ góc |
| **Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề** | | **Chia theo lĩnhvực** | **Tổng số** | | | | **43** | **33** | **39** |  |
| **Lĩnh vực thể chất** | | | | 9 | 7 | 9 |  |
| **Lĩnh vực nhận thức** | | | | 10 | 9 | 6 |  |
| **Lĩnh vực ngôn ngữ** | | | | 10 | 7 | 9 |  |
| **Lĩnh vực TCKNXH** | | | | 7 | 5 | 10 |  |
| **Lĩnh vực thẩm mỹ** | | | | 7 | 5 | 5 |  |
| **Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt** | **Đón - trả trẻ (ĐTT)** | | | | 4 | 4 | 7 |  |
| **Thể dục sáng (TDS)** | | | | 1 | 1 | 1 |  |
| **Hoạt động góc (HĐG)** | | | | 22 | 17 | 17 |  |
| **Hoạt động ngoài trời (HĐNT)** | | | | 5 | 4 | 4 |  |
| **Vệ sinh – ăn ngủ (AN-VS)** | | | | 2 | 2 | 2 |  |
| **Hoạt động chiều (HĐC)** | | | | 15 | 8 | 7 |  |
| **Hoạt động học - Trải nghiệm (HĐH TN)** | | | | 0 | 0 | 1 |  |
| **Hoạt động học (HĐH)** | | | | **10** | **5** | **5** |  |
| ***Chia cụ thể***  ***hoạt động học*** | | ***Giờ thể chất*** | | 2 | 1 | 1 |  |
| ***Giờ nhận thức*** | | 3 | 2 | 1 |  |
| ***Giờ ngôn ngữ*** | | 2 | 1 | 1 |  |
| ***Giờ TCKNXH*** | | 1 | 1 | 1 |  |
| ***Giờ thẩm mỹ*** | | 2 | 0 | 1 |  |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| **Nhánh 1:** “Việt Nam đất nước tươi đẹp” | 2 | Từ 28/02 đến 11/03/2022 | Nguyễn Thị A |  |
| **Nhánh 2:** “Hải Phòng thành phố thân yêu” | 1 | Từ 14/03 đến 18/03/2022 | Phạm Thị B |  |
| **Nhánh 3:** “Lễ hội đình làng”. | 1 | Từ 21/03 đến 25/03/2022 | Phạm Thị B |  |

**III. CHUẨN BỊ:**

|  | **“Việt Nam đất nước tươi đẹp”** | **Nhánh “Hải phòng thành phố thân yêu”** | **Nhánh “ Lễ hội đình làng”** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Giáo viên** | **- Công tác tuyên truyền:**  + Nội dung tuyên truyền: Mục tiêu giáo dục, tên các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ nhánh “Việt Nam quê hương tôi”.  + Tuyên truyền bài thơ: “Ảnh Bác”; Bài hát: “Yêu Hà Nội”, “Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ”.  + Tuyên truyền một số tranh ảnh về danh lam thắng cảnh, lễ hội truyền thống của đất nước; Thông điệp thực hiện quy định 5K.  **- Xây dựng môi trường trong lớp**:  + Góc bán hàng: Bổ sung đồ chơi: In màu tiền Việt Nam.  + Góc xây dựng: Bổ sung tranh chụp mô hình "Vườn cây, ao cá Bác Hồ"  + Góc học tập: Bổ sung bảng chơi “Ghép tranh các danh lam thắng cảnh, chọn các trang phục của Việt Nam, sắp xếp quy trình gói bánh trưng.”  **- Tải bài hát:** Việt Nam ơi, Yêu Hà Nội; Quê hương, Nhớ giọng hát Bác Hồ, Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng, Áo dài Việt Nam.  **- Tải tập phim:**  Xem phim"Vui giao thông" tập 7 – Mùa 1 “thế giới kẹo mút, các biển báo và ý nghĩa của chúng”; Tập 23 – Muà 2 “Bông hoa thép khổng lồ, biển báo giao thông trên đường”.  **- Tải video, sưu tầm ảnh:**  + Lăng Bác Hồ, Tháp rùa - Hồ Hoàn Kiếm, nhà hát lớn Hà Nội, chùa một cột, Trường Sa, Hoàng Sa.  + Bánh cáy Thái Bình; Bánh đậu xanh Hải Dương; Trang phục áo dài Việt Nam; Hồ Hoàn Kiếm; Lăng Bác; Làng sen Quê Bác; Đảo Phú Quốc; Biển Nha Trang;.. | **- Công tác tuyên truyền:**  + Nội dung tuyên truyền: Mục tiêu giáo dục, tên các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ nhánh “Hải Phòng thành phố thân yêu”.  + Tuyên truyền một số tranh ảnh về danh lam thắng cảnh, lễ hội truyền thống của Hải Phòng.  + Tuyên truyền bài thơ: "Bến cảng Hải Phòng" .  **- Xây dựng môi trường trong lớp**:  + Góc xây dựng: Bổ sung tranh chụp công trình nhà hát thành phố.  + Góc học tập: Bổ sung bảng chơi “Chọn các món ăn của Hải Phòng, Ghép tranh các di tích lịch sử Hải Phòng, Sắp xếp quy trình nấu bánh đa cua..”  - **Tải bài hát**: Thành phố hoa phượng đỏ, Tôi người Hải Phòng, Bến cảng quê hương tôi…  **- Tải video, sưu tầm ảnh:**  + Lễ hội Hoa phượng đỏ, chọi trâu ở Đồ Sơn.  + Bánh đa cua; Bãi biển Đồ Sơn; Đảo Cát Bà; Núi Voi, Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm… | **- Công tác tuyên truyền:**  + Nội dung tuyên truyền: Mục tiêu giáo dục, tên các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ nhánh “Lễ hội đình làng”.  + Tuyên truyền một số tranh ảnh về lễ hội truyền thống của địa phương.  + Tuyên truyền bài vè: “Lễ hội” (Sáng tác).  - Thông nhất với giáo viên trong khối 5 tuổi xin ý kiến nhà trường, phụ huynh cho trẻ đi trải nghiệm dự Lễ hội đình làng (địa điểm gần cạnh trường mầm non).  **- Xây dựng môi trường trong lớp**:  + Góc nghệ thuật: Bổ sung nguyên vật liệu: Vỏ ốc, lá dừa,……...  + Góc xây dựng: Bổ sung tranh chụp mô hình sân khấu “Lễ hội đình làng”.  + Góc học tập: Bổ sung bảng chơi “Chọn các trò chơi trong lễ hội, sắp xếp quy trình nấu xôi..”.  - **Tải nhạc, bài hát:**Ba quan mời trầu, Hội làng…  **- Tải video, sưu tầm ảnh:**  + Lễ hội đình làng, lễ hội vật.  + Đền thờ Nguyễn Đức Cảnh; Công viên; Làng cây cảnh hoa đào, hoa hải đường, món cốm rượu truyền thống của địa phương; Nhà văn hóa thôn, UBND xã, bưu điện xã, trạm y tế xã của địa phương. |
| **Nhà trường** | - Nguyên học liệu: Bổ sung màu nước: 2 hộp đủ các màu; Bút lông cỡ nhỏ: 5 cái, hồ dán cho trẻ: 20 lọ.  - Cung cấp tranh: Thông điệp thực hiện quy định 5K.  - Cung cấp tranh in màu khổ A4: Lăng Bác Hồ, Tháp rùa - Hồ Hoàn Kiếm; Trường Sa, Hoàng Sa. | - Cung cấp tranh in màu khổ A4: Lễ hội Hoa phượng đỏ, chọi trâu ở Đồ Sơn. | - Liên hệ với Ban tổ chức Lễ hội đình làng tạo điều kiện cho trẻ đến dự Lễ hội đình làng. Thông báo thời gian, đối tượng trẻ, số lượng trẻ tham gia35 trẻ  - Cung cấp tranh in màu khổ A4: Lễ hộ đình làng,; Lễ hội vật . |
| **Phụ huynh** | - Trò chuyện với trẻ về Bác Hồ và một số danh lam, thắng cảnh, địa danh, di tích lịch sử của đất nước Việt Nam.  - Sưu tầm ủng hộ tranh, họa báo có hình ảnh về danh lam thắng cảnh, lễ hội, món ăn truyền thống của quê hương, đất nước, áo dài truyền thống Việt Nam…. | - Trò chuyện với trẻ về một số danh lam, thắng cảnh, địa danh, di tích lịch sử của quê hương Hải Phòng.  - Sưu tầm ủng hộ tranh, họa báo có hình ảnh về danh lam thắng cảnh, lễ hội, món ăn truyền thống của thành phố Hải Phòng. | - Giới thiệu cho trẻ về tên gọi, tác dụng của một số địa điểm công cộng gần gũi của đia phương như nhà văn hóa thôn, UBND xã, bưu điện xã, trạm y tế xã.  - Phối hợp với giáo viên cùng tham gia hoạt động trải nghiệm dự Lễ hội đình làng. Giáo dục trẻ một số kỹ năng đảm bảo an toàn khi tham gia lễ hội.  - Phối hợp với giáo viên cho trẻ trải nghiệm bày mâm lễ.  - Chuẩn bị trang phục lễ hội cho trẻ: Áo dài, khăn xếp/ vấn. |
| **Trẻ** | - Tham gia sưu tầm tranh,họa báo theo chủ đề nhánh cùng cô giáo và người thân. | - Tham gia sưu tầm tranh,họa báo theo chủ đề nhánh cùng cô giáo và người thân. | - Tham gia bày mâm lễ, dự Lễ hội đình làng.  - Nhắc người thân gia đình đưa đến tham quan một số địa điểm công cộng gần gũi của đia phương như nhà văn hóa thôn, UBND xã, bưu điện xã, trạm y tế xã. |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNGTOÀN CHỦ ĐỀ:**

| **TT** | **Hoạt động** | | **Phân phối vào các ngày trong tuần Nội dung chủ đề** | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **1** | **Đón, trả trẻ** | | **- Công tác vệ sinh**: Mở cửa cho thông thoáng, vệ sinh các khu vực trong và ngoài lớp học. Chuẩn bị nước uống, giặt khăn lau mặt.  **- Tuyên truyền, trao đổi với phụ huynh:**  + Thực hiện thông điệp 5k.  + Trình trạng sức khỏe của trẻ.  **- Tiếp tục dạy, rèn trẻ một số thói quen như:**  + Thực hiện sát khuẩn tay, đo nhiệt độ.  + Thói quen chủ động chào hỏi lễ phép.  + Tự cất, lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.  **- Trẻ hoạt động:**  +Trò chuyện về thông điệp 5K; Rèn luyện kỹ năng: Đeo khẩu trang, sát khuẩn tay.  + Trò chuyện với trẻ về biển báo nguy hiểm trẻ nhìn thấy khi tham gia giao thông  + Xem video, tranh ảnh, trò chuyện một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử và một vài nét văn hóa, món ăn, trang phục truyền thống của quê hương, đất nước.  + Xem tranh ảnh, trò chuyện với trẻ về đặc điểm, tác dụng của một số nơi công cộng gần gũi với nơi trẻ sống.  + Nghe truyện đọc: Sự tích Hồ Gươm; Sự tích con rồng, cháu tiên.  + Nghe, đọc thơ: Hoa quanh Lăng Bác, Làng em buổi sáng  + Nghe, đọc ca dao: Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa; Tháp Mười đẹp nhất hoa sen; Con cò bay lả bay la.  + Hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp theo bài hát: Việt Nam ơi, Yêu Hà Nội; Quê hương, Nhớ giọng hát Bác Hồ, Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng, Áo dài Việt Nam, Bé yêu biển lắm; Thân thương Trường Sa.  + Chơi trò chơi: Xử lý tình huống khi gặp người có hành vi tham gia giao thông không an toàn (Nghe điện thoại khi đang đi xe máy, Cười đùa, nô nghịch khi ngồi trên phương tiện giao thông…).  + Giao nhiệm vụ cho trẻ: Trên đường đi học trẻ hỏi người thân chỉ một số địa điểm công cộng gần gũi của đia phương như nhà văn hóa thôn, UBND xã, bưu điện xã, trạm y tế xã.  + Xem tranh ảnh, trò chuyện với trẻ về đặc điểm, tác dụng của một số nơi công cộng gần gũi với nơi trẻ sống.  - Trò chơi: Tìm hoạt động của trạm y tế; bưu điện xã; UBND xã.  + Xử lý tình huống khi gặp người có hành vi vứt rác bừa bãi (Đi du lich, tham quan di tích lịch sử, đi Lễ hội đình).  + Chơi theo ý thích: Trẻ chọn một số góc chơi, đồ dùng đồ chơi theo ý thích.  **- Điểm danh**:  + Cho trẻ quan sát các bạn trong tổ, trong lớp đã đến đầy đủ chưa?  + Vắng bạn nào? Lý do vì sao bạn nghỉ học.  + Nhắc nhở trẻ nên đi học đầy đủ và đúng giờ. | | | | |  |
| **1** | **Thể dục sáng** | **Tuần 1, 4** | **\* Khởi động**:  - Cô cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu đi, chạy nhanh, chậm, chuyển đội hình 4 hàng dọc, dãn hàng.  **\* Trọng động**: Tập các động tác:  - ĐT hô hấp: Gà gáy  - ĐT tay: Hai tay ra trước lên cao.  - ĐT lưng, bụng, lườn: Đứng quay người sang hai bên 90 độ  - ĐT chân: Hai tay lên cao ra trước khuỵu gối  - ĐT bật: Bật luân phiên chân trước chân sau.  \*) Tập kết hợp với cờ; Kết hợp với bài hát:“Quê hương tươi đẹp”  **\* Trò chơivận động:** Gieo hạt, bánh xe quay  \* **Hồi tĩnh**:  - Trẻ đi nhẹ nhàng vào lớp. | | | | |  |
| **Tuần 2** | **Nhảy dân vũ kết hợp với bài hát"Việt Nam ơi"**  - Động tác 1: Hai tay khum trước miệng đưa sang 2 bên.  - Động tác 2: Một tay nắm hờ đặt trước ngực, giơ lên cao. (đổi tay từng bên).  - Động tác 3: Haitay vỗ chân bước theo nhịp tay (đi 2 bên).  - Động tác 4: Đưa hai tay lên cao vỗ kết hợp chân bước theo nhịp tay.  - Động tác 5: Một tay đặt sau lưng, Một tay ra trước, tay sang ngang.  - Động tác 6: Từng tay lên cao, Hai tay xuống vuông góc với vai chân kí gót.  - Động tác 7: Từng tay ra trước, từng tay gập áp sát ngực, tay lên cao | | | | |  |
| **Tuần 3** | **Nhảy vũ điệu rửa tay**  - Động tác 1: Hai tay xoa vào nhau.  - Động tác 2: Xoay các ngón tay.  - Động tác 3: Xoa mu bàn tay.  - Động tác 4: Đan các ngón tay vào nhau.  - Động tác 5: Chạy tại chỗ, vẩy hai cổ tay.  - Động tác 6: Làm động tác lau tay. | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** | **N1** | *Ngày 28./02/2022*   * Lĩnh vực: PT nhận thức * Tên HĐH:Nhận biết lá cờ quốc gia Việt Nam. | *Ngày 01/03/2022*   * Lĩnh vực: PT thể chất   - Tên HĐH:Tung bóng lên cao bắt bóng | *Ngày 02/03/2022*   * Lĩnh vực: PT nhận thức * Tên HĐH:Nhận biết các ngày trong tuần theo thứ tự. | *Ngày 03/03/2022*   * Lĩnh vực: PT thẩm mĩ   - Tên HĐH: Dạy kỹ năng ca hát: "Yêu Hà Nội". | *Ngày 04/03/2022*   * Lĩnh vực: PT ngôn ngữ * Tên HĐH: Làm quen với chữ cái v, r |  |
| *Ngày 07/03/2022*   * Lĩnh vực: PT thể chất * Tên HĐH: Bật tách chân, khép chân liên tục. | *Ngày 08/03/2022*   * Lĩnh vực: PT nhận thức   Tên HĐH:Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo | *Ngày 09/03/2022*   * Lĩnh vực: PT thẩm mĩ * Tên HĐH:Vận động minh họa bài hát "Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ". | *Ngày 10/03/2022*   * Lĩnh vực: PT ngôn ngữ   Tên HĐH:Bài thơ "Ảnh Bác" | *Ngày 11/03/2022*   * Lĩnh vực: PT TCKNXH * Tên HĐH: Bác Hồ Kính yêu |  |
| **N2** | *Ngày 14/03/2022*   * Lĩnh vực: PT nhận thức * Tên HĐH:Tìm hiểu về biển Đồ Sơn - Hải Phòng quê hương em | *Ngày 15/03/2022*  - Lĩnh vực: PT thể chất  - Tên HĐH:Bật xa tối thiểu 50 - 55 cm | *Ngày 16/03/2022*   * Lĩnh vực: PT nhận thức * Tên HĐH:Gộp/tách nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau. | *Ngày 17/03/2022*   * Lĩnh vực: PT ngôn ngữ * Tên HĐH: Bài thơ "Bến cảng Hải Phòng" | *Ngày 18/03/2022*   * Lĩnh vực: PT thẩm mĩ * Tên HĐH: Vẽ biển quê em (Đề tài). |  |
| **N3** | *Ngày 21/03/2022*  - Lĩnh vực: PT thể chất   * Tên HĐH: Ném trúng đích đứng ở khoảng cách xa 2m, cao 1,5m, đường kính 40cm bằng 1 tay | *Ngày 22/03/2022*   * Lĩnh vực: PT thẩm mĩ   - Tên HĐH: Làm quà lưu niệm | *Ngày 23/03/2022*   * Lĩnh vực: TCKNXH * Tên HĐH: Đảm bảm an toàn khi tham gia lễ hội | *Ngày 24/03/2022*   * Lĩnh vực: PT nhận thức   - Tên HĐH: Trải nghiệm: Bé đi dự lễ hội đình làng | *Ngày 25/03/2022*   * Lĩnh vực:PT Ngôn ngữ * Tên HĐH: Bài vè "Lễ hội" (Sáng tác). |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **N1** | **\*Chuẩn bị:**  - Lốp xe, quả bóng, Thuyền thúng, khung thành, vợt cầu lông, quả cầu.  - Đi dép đôi, dép ba, Nhảy báo bố, dây nhảy, Bóng, mô đất...  **\*Hoạt động:**  **- Quan sát**: cây hoa hồng có nụ  **-TCDG:**Lộn cầu vồng  **- Chơi tự do:**  (Chơi ở khu vận động).  + Bé thi tài bật tách, khép chân liên tục qua lốp xe.  + Chơi đá bóng vào khung thành.  + Đánh cầu lông, đá cầu.  + Đi dép đôi, dép ba  + Nhẩy bao bố  + Kéo thuyền thúng  + Nhảy dây  + Đi trên đồ dùng mấp mô, chui qua con sâu.  - Bé làm nghệ sĩ xiếc thi tài tung bóng và bắt bóng.  +Chơi với đồ chơi ngoài trời: Chơi với đồ chơi đu quay, cầu thăng bằng, thang leo ngoài trời... | **\*Chuẩn bị:**  - Bột nặn tò he, say thóc giã gạo, gẩy đỗ mèo, chơi chuyền, đi cà kheo bằng gáo dừa, ô ăn quan, mũ múa, trang phục biểu diến, các loại dụng cụ âm nhạc, sân khấu nhỏ biểu diễn...  **\*Hoạt động:**  - Quan sát: cây huyết dụ.  **-TCVĐ:** Cá sấu lên bờ  **- Chơi tự do:**  (Chơi ở khu vực dân gian, âm nhạc)  + Chơi nặn tò he, say thóc giã gạo, gẩy đỗ mèo, chơi chuyền, đi cà kheo bằng gáo dừa, ô ăn quan  + Sân khấu biểu diễn âm nhạc: Gõ đàn, đánh trống, biểu diễn bài hát: Quê hương tươi đẹp, múa với bạn tây Nguyên, Bắc kim thang...  + Chơi với đồ chơi ngoài trời: Chơi thú nhún, đi cầu thăng bằng | **\*Chuẩn bị:**  - Đồng hồ cát, cát sinh học, khuôn in, màu nước, chai, ca chia vạch để đong đo nước, chậu, thuyền giấy, xốp, sỏi...  **\*Hoạt động:**  **- Quan sát**: Bầu trời.  **- TCDG**: Rồng rắn lên mây  **-Chơi tự do:**  **(**Chơi ở khu khám phá, trải nghiệm).  + Đồng hồ cát, cát sinh học, khuôn in, màu nước, chai, ca chia vạch để đong đo nước, chậu, thuyền giấy, xốp, sỏi...  + Chạy chong chóng.  +Chơi với đồ chơi ngoài trời: Chơi với cầu dao động, đu quay đĩa, chơi với ngựa khớp | **\*Chuẩn bị:**  - Các nguyên học liệu (đất nặn, giấy màu, keo, kéo, màu nước...), tượng, hột hạt, lá dừa, xốp, giấy màu...  **\*Hoạt động:**  - Quan sát: Cây lá tròn: Cây trầu bà  **-TCVĐ**: Mèo đuổi chuột.  -**Chơi tự do:**  (Chơi ở khu nhà sàn).  + Chơi tô tượng.  + Làm các loại bánh kẹo, quà lưu niệm  + Cắt bánh đa  +Chơi với đồ chơi ngoài trời: Chơi Chơi xích đu, chơi đu xà | \***Chuẩn bị:**  - Bộ đồ dùng chăm sóc cây (Bình tưới, găng tay, ủng)  - Bộ dụng cụ làm đất  - Chuẩn bị hạt đỗ, chậu ươm và các bẳng theo dõi sự phát triển của cây, bút dạ  \***Hoạt động**  - Quan sát: cây hoa hồng nở bông.  - **TCDG:** Bịt mắt bắt vịt.  **- Chơi tự do:**  (Chơi ở khu vực thiên nhiên)  + Làm đất gieo hạt đỗ.  + Cắt tỉa cây, tưới cây, nhặt lá, bắt sâu, nhổ cỏ…  + Quan sát, theo dõi, ghi kết quả sự phát triển của cây hành  + Chơi với đồ chơi ngoài trời:  Thang leo ngoài trời, đi cầu thăng bằng, bộ đồ chơi liên hoàn. |  |
|  | **\*Chuẩn bị:**  - Các nguyên học liệu (đất nặn, giấy màu, keo, kéo, màu nước...), tượng, hột hạt, lá dừa, xốp, giấy màu...  **\*Hoạt động:**  **- Quan sát**: Lưỡi hổ  **- TCDG**: Ô tô và chim sẻ  **- Chơi tự do:**  (Chơi ở khu nhà sàn).  + Chơi tô tượng.  + Làm các loại bánh kẹo, quà lưu niệm  + Cắt bánh đa  +Chơi với đồ chơi ngoài trời: Chơi Chơi xích đu, chơi đu xà | **\*Chuẩn bị:**  - Bộ đồ dùng chăm sóc cây (Bình tưới, găng tay, ủng)  - Bộ dụng cụ làm đất  - Cành rau ngót, chậu ươm và các bẳng theo dõi sự phát triển của cây, bút dạ  **\*Hoạt động:**  - Quan sát: cây lài tím  **-TCVĐ:** Cáo và gà con.  **- Chơi tự do:**  (Chơi ở khu vực thiên nhiên)  + Làm đất trồng cành rau ngót.  + Cắt tỉa cây, tưới cây, nhặt lá, bắt sâu, nhổ cỏ…  + Quan sát, theo dõi, ghi kết quả sự phát triển của cây đỗ, cây mồng tơi  + Chơi với đồ chơi ngoài trời:  Thang leo ngoài trời, đi cầu thăng bằng, bộ đồ chơi liên hoàn. | **\* Chuẩn bị:**  - Đồng hồ cát, cát sinh học, khuôn in, màu nước, chai, ca chia vạch để đong đo nước, chậu, thuyền giấy, xốp, sỏi...  \***Hoạt động**  - Quan sát: Cây càng cua  - **TCDG:**Bịt mắt bắt dê.  **-Chơi tự do:**  **(**Chơi ở khu khám phá, trải nghiệm).  + Đồng hồ cát, cát sinh học, khuôn in, màu nước, chai, ca chia vạch để đong đo nước, chậu, thuyền giấy, xốp, sỏi...  + Chạy chong chóng.  +Chơi với đồ chơi ngoài trời: Chơi với cầu dao động, đu quay đĩa, chơi với ngựa khớp | **\*Chuẩn bị:**  - Bột nặn tò he, say thóc giã gạo, gẩy đỗ mèo, chơi chuyền, đi cà kheo bằng gáo dừa, ô ăn quan, mũ múa, trang phục biểu diến, các loại dụng cụ âm nhạc, sân khấu nhỏ biểu diễn...  **\*Hoạt động:**  - Quan sát: Sống đời  **-TCVĐ:** Kết đôi  **- Chơi tự do:**  (Chơi ở khu vực dân gian, âm nhạc)  + Chơi nặn tò he, say thóc giã gạo, gẩy đỗ mèo, chơi chuyền, đi cà kheo bằng gáo dừa, ô ăn quan  + Sân khấu biểu diễn âm nhạc: Gõ đàn, đánh trống, biểu diễn bài hát: Quê hương tươi đẹp, múa với bạn tây Nguyên, Bắc kim thang...  + Chơi với đồ chơi ngoài trời: Chơi thú nhún, đi cầu thăng bằng | **\*Chuẩn bị:**  - Lốp xe, quả bóng, Thuyền thúng, khung thành, vợt cầu lông, quả cầu.  - Đi dép đôi, dép ba, Nhảy báo bố, dây nhảy, Bóng, mô đất...  **\*Hoạt động:**  - Quan sát: Cây hoa  **-TCDG:**Mèo đuổi chuột.  **-Chơi tự do:**  (Chơi ở khu vận động).  + Bé thi tài bật tách, khép chân liên tục qua lốp xe.  + Chơi đá bóng vào khung thành.  + Đánh cầu lông, đá cầu.  + Đi dép đôi, dép ba  + Nhẩy bao bố  + Kéo thuyền thúng  + Nhảy dây  + Đi trên đồ dùng mấp mô, chui qua con sâu.  - Bé làm nghệ sĩ xiếc thi tài tung bóng và bắt bóng.  + Chơi với đồ chơi ngoài trời:Chơi với đồ chơiđu quay, cầu thăng bằng, thang leo ngoài trời... |  |
| **N2** | **\*Chuẩn bị:**  - Bộ đồ dùng chăm sóc cây (Bình tưới, găng tay, ủng)  - Bộ dụng cụ làm đất  - Củ khoai tây, chậu ươm và các bảng theo dõi sự phát triển của cây, bút dạ  **\*Hoạt động:**  - Quan sát: Quan sát mầm hạt đỗ  **-TCVĐ:**Gieo hạt.  **- Chơi tự do:**  Chơi ở khu vực thiên nhiên)  + Làm đất trồng củ khoai tây  + Cắt tỉa cây, tưới cây, nhặt lá, bắt sâu, nhổ cỏ…  + Quan sát, theo dõi, ghi kết quả sự phát triển của cây rau ngót, cây đỗ  + Chơi với đồ chơi ngoài trời:  Thang leo ngoài trời, đi cầu thăng bằng, bộ đồ chơi liên hoàn. | **\*Chuẩn bị:**  **- Bột n**ặn tò he, say thóc giã gạo, gẩy đỗ mèo, chơi chuyền, đi cà kheo bằng gáo dừa, ô ăn quan, mũ múa, trang phục biểu diến, các loại dụng cụ âm nhạc, sân khấu nhỏ biểu diễn...  **\*Hoạt động:**  **- Quan sát**: Cây hồng môn.  **-TCDG:**Cáo ơi ngủ à?  **- Chơi tự do:**  Chơi ở khu vực dân gian, âm nhạc)  + Chơi nặn tò he, say thóc giã gạo, gẩy đỗ mèo, chơi chuyền, đi cà kheo bằng gáo dừa, ô ăn quan  + Sân khấu biểu diễn âm nhạc: Gõ đàn, đánh trống, biểu diễn bài hát: Quê hương tươi đẹp, múa với bạn tây Nguyên, Bắc kim thang...  + Chơi với đồ chơi ngoài trời: Chơi thú nhún, đi cầu thăng bằng | **\*Chuẩn bị:**  - Đồng hồ cát, cát sinh học, khuôn in, màu nước, chai, ca chia vạch để đong đo nước, chậu, thuyền giấy, xốp, sỏi..  **\*Hoạt động:**  **- Quan sát**: Thời tiết.  **- TCVĐ**: Trời nắng- trời mưa.  **-Chơi tự do:**  **(**Chơi ở khu khám phá, trải nghiệm).  + Đồng hồ cát, cát sinh học, khuôn in, màu nước, chai, ca chia vạch để đong đo nước, chậu, thuyền giấy, xốp, sỏi...  + Chạy chong chóng.  +Chơi với đồ chơi ngoài trời: Chơi với cầu dao động, đu quay đĩa, chơi với ngựa khớp | **\*Chuẩn bị:**  - Các nguyên học liệu (đất nặn, giấy màu, keo, kéo, màu nước...), tượng, hột hạt, lá dừa, xốp, giấy màu...  **\*Hoạt động:**  - Quan sát: Bông hoa hồng kết thành quả.  **-TCDG:** Đi kiểm chúa la.  **- Chơi tự do:**  Chơi ở khu nhà sàn).  + Chơi tô tượng.  + Làm các loại bánh kẹo, quà lưu niệm  + Cắt bánh đa  +Chơi với đồ chơi ngoài trời: Chơi Chơi xích đu, chơi đu xà | \***Chuẩn bị:**  - Lốp xe, quả bóng, Thuyền thúng, khung thành, vợt cầu lông, quả cầu.  - Đi dép đôi, dép ba, Nhảy báo bố, dây nhảy, Bóng, mô đất...  \***Hoạt động**  - Quan sát:  Sự phát triển của mầm đỗ thành cây.  - **TCDG:**Xi bô khoai.  **- Chơi tự do:**  Chơi ở khu vận động).  + Bé thi tài bật tách, khép chân liên tục qua lốp xe.  + Chơi đá bóng vào khung thành.  + Đánh cầu lông, đá cầu.  + Đi dép đôi, dép ba  + Nhẩy bao bố  + Kéo thuyền thúng  + Nhảy dây  + Đi trên đồ dùng mấp mô, chui qua con sâu.  - Bé làm nghệ sĩ xiếc thi tài tung bóng và bắt bóng.  +Chơi với đồ chơi ngoài trời: Chơi với đồ chơi đu quay, cầu thăng bằng, thang leo ngoài trời.. |  |
| **N3** | **\*Chuẩn bị**:  - Bình tưới, găng tay, ủng)  - Bộ dụng cụ làm đất  - Cành sống đời, lọ ươm và các bẳng theo dõi sự phát triển của cây, bút dạ  **\*Hoạt động:**  - **Quan sát**: cây hoa đồng tiền  -**TCVĐ:** Cây và gió.  **- Chơi tự do:**  Chơi ở khu vực thiên nhiên)  + Chuẩn bị các lọ nước để trồng cây sông đời.  + Cắt tỉa cây, tưới cây, nhặt lá, bắt sâu, nhổ cỏ…  + Quan sát, theo dõi, ghi kết quả sự phát triển của cây khoai tây.  + Chơi với đồ chơi ngoài trời:  Thang leo ngoài trời, đi cầu thăng bằng, bộ đồ chơi liên hoàn. | **\*Chuẩn bị:**  - Bột nặn tò he, say thóc giã gạo, gẩy đỗ mèo, chơi chuyền, đi cà kheo bằng gáo dừa, ô ăn quan, mũ múa, trang phục biểu diến, các loại dụng cụ âm nhạc, sân khấu nhỏ biểu diễn...  **\*Hoạt động:**  **- Quan sát**: cây hoa ngọc lan  **- TCDG**: Bịt mắt bắt dê.  **- Chơi tự do:**  Chơi ở khu vực dân gian, âm nhạc)  + Chơi nặn tò he, say thóc giã gạo, gẩy đỗ mèo, chơi chuyền, đi cà kheo bằng gáo dừa, ô ăn quan  + Sân khấu biểu diễn âm nhạc: Gõ đàn, đánh trống, biểu diễn bài hát: Quê hương tươi đẹp, múa với bạn tây Nguyên, Bắc kim thang...  + Chơi với đồ chơi ngoài trời: Chơi thú nhún, đi cầu thăng bằng | \***Chuẩn bị**  - Đồng hồ cát, cát sinh học, khuôn in, màu nước, chai, ca chia vạch để đong đo nước, chậu, thuyền giấy, xốp, sỏi..  **\* Hoạt động:**  - **Quan sát**: Cây cà chua.  - **TCVĐ:** Hoa tìm lá.  **-Chơi tự do:**  **(**Chơi ở khu khám phá, trải nghiệm).  + Đồng hồ cát, cát sinh học, khuôn in, màu nước, chai, ca chia vạch để đong đo nước, chậu, thuyền giấy, xốp, sỏi...  + Chạy chong chóng.  +Chơi với đồ chơi ngoài trời: Chơi với cầu dao động, đu quay đĩa, chơi với ngựa khớp | \***Chuẩn bị:**  - Lốp xe, quả bóng, Thuyền thúng, khung thành, vợt cầu lông, quả cầu  - Đi dép đôi, dép ba, Nhảy báo bố, dây nhảy, Bóng, mô đất..  \***Hoạt động:**  - **Quan sát:** Cây vú sữa  - **TCVĐ:**Kéo co.  **- Chơi tự do:**  Chơi ở khu vận động).  + Bé thi tài bật tách, khép chân liên tục qua lốp xe.  + Chơi đá bóng vào khung thành.  + Đánh cầu lông, đá cầu.  + Đi dép đôi, dép ba  + Nhẩy bao bố  + Kéo thuyền thúng  + Nhảy dây  + Đi trên đồ dùng mấp mô, chui qua con sâu.  - Bé làm nghệ sĩ xiếc thi tài tung bóng và bắt bóng.  + Chơi với đồ chơi ngoài trời: Chơi với đồ chơi đu quay, cầu thăng bằng | **\*Chuẩn bị:**  - Các nguyên học liệu (đất nặn, giấy màu, keo, kéo,màu nước...), tượng, hột hạt, lá dừa, xốp, giấy màu...  **\*Hoạt động:**  - Quan sát: Cây su su.  **- TCVĐ:**Xi bô khoai  **- Chơi tự do:**  Chơi ở khu nhà sàn).  + Chơi tô tượng.  + Làm các loại bánh kẹo, quà lưu niệm  + Cắt bánh đa  +Chơi với đồ chơi ngoài trời:Chơi Chơi xích đu, chơi đu xà |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | **\* Giờ vệ sinh:**  - Tiếp tục rèn trẻ thói quen: Cất dép đi trong nhà vệ sinh đúng nơi quy định (không dùng tay cần vào dép).  + Tiếp tục rèn trẻ biết nhấn nút xả nước, rửa tay bằng xà phòng khi đi vệ sinh xong.  + Phơi khăn lau mặt cùng cô.  **\* Giờ ăn:**  **-** Phân công trẻ trực nhật: Cùng cô kê bàn, chia đĩa đựng cơm vãi, khăn lau tay, lau bàn.  - Trò chuyện với trẻ về thói quen ăn uống tốt/ không tốt. Trẻ thực hành thói quen "Ăn chậm, nhai kỹ, không kén chọn thức ăn, không vừa ăn vừa nói…"  - Tiếp tục giáo dục trẻ về thói quen vệ sinh, văn minh: Che miệng khi hắt hơi, ho.  - Cho trẻ chơi trò chơi với đôi bàn tay: Cua cắp, Kiến bò, cá vàng bơi, 5 con cua đá...  - Cho trẻ ngửi mùi thức ăn, đoán tên món ăn. Cô giới thiệu tên món ăn.  - Động viên trẻ ăn hết suất, không kén chọn thức ăn, ăn rau, canh.  - Tiếp tục rèn trẻ thói quen vệ sinh trong khi ăn (không nói chuyện, biết nhặt cơm rơi vãi vào đĩa).  - Tiếp tục rèn trẻ cất bát, thìa, bàn,ghế đúng nơi quy định. Uống nước, lau miệng, đánh răng, đi vệ sinh.  **\* Giờ ngủ:**  **-** Phân công trẻ trực nhật: Cùng cô chuẩn bị chỗ ngủ (trải chiếu).  - Rèn luyện thói quen như: Lấy gối, về chỗ nằm đúng vị trí theo quy định.  - Mở nhạc hát ru: Chúc bé ngủ ngon; Ru con.  - Quan sát trẻ trong giờ ngủ (sửa tư thế nằm, đắp chăn cho trẻ, nhắc nhở trẻ không gây tiếng ồn).  - Trước khi trẻ ngủ dậy:  + Mở nhạc nhẹ.  + Cho trẻ vận động nhẹ nhàng tại chỗ (đưa tay lên cao, nghiêng đầu nghiêng người sang 2 bên). | | | | | |
| **6** | **Hoạt động chiều** | **N1** | - Xem video, trò chuyện về tên gọi, kể một vài nét đăc trưng của Lăng Bác, Thủ đô Hà Nội (Tháp rùa - Hồ Hoàn Kiếm, nhà hát lớn Hà Nội, chùa một cột…), đảo Hoàng Sa, Trường Sa.  - Tìm hiểu nội quy khi vào Lăng viếng Chủ Tịch Hồ Chí Minh.  - Chơi theo ý thích trong góc chơi. | - Trò chuyện về ý thức vệ sinh cá nhân: đầu tóc gọn gàng, quần áo sạch sẽ. Tổ chức phong trào thi đua "Bé gọn gàng, sạch sẽ" => (Khuyến khích trẻ thi đua gọn gàng, sạch sẽ…=>Thưởng hoa bé ngoan).  - Quan sát, tìm hiểu tên gọi, đặc điểm lá cờ của Hàn quốc, Nhật Bản, Mỹ, Anh.  - Nhóm 1: Gắn cờ phù hợp với phong cảnh, trang phục truyền thống, món ăn của một số nước.  - Nhóm 2: Chơi theo ý thích trong góc chơi. | - Nghe truyện đọc: Sự tích con rồng, cháu tiên.  - Quan sát, tìm hiểu về đồng tiền Việt Nam. Trò chuyện về họa tiết, mệnh giá, cách sử dụng.  - Nhóm 1: Làm bộ sưu tập áo dài truyền thống của Việt Nam/  - Nhóm 2: Chơi theo ý thích trong góc chơi. | - Xem Video, trò chuyện tìm hiểu về một số di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội, trang phục, món ăn truyền thống: Bánh cáy Thái Bình; Bánh đậu xanh Hải Dương; Trang phục áo dài; Hồ Hoàn Kiếm; Lăng Bác; Làng sen Quê Bác; Đảo Phú Quốc; Biển Nha Trang;Lễ hội Chùa Hương, Hội Lim. …  - Chơi theo ý thích trong góc chơi. | - Làm vệ sinh lớp học:  + Nhóm 1: Lau đồ chơi/giá đồ chơi.  + Nhóm 2: Lau bàn ghế.  - Tuyên dương trẻ luôn gọn gàng, sạch sẽ. Thưởng hoa bé ngoan.  - Nhận xét, tuyên dương cuối tuần. |  |
|  | - Trò chuyện, xem video, tranh ảnh Bác Hồ và một số địa điểm gắn với hoạt động của Bác Hồ (chỗ ở, nơi làm việc…).  - Nhóm 1: Làm album về một số địa điểm gắn với hoạt động của Bác Hồ.  - Nhóm 3:Trò chơi: Tô nối chữ trong từ.  Nhóm 3: Chơi trò chơi trong góc chơi theo ý thích. | - Trò chơi: Bé thi tài đo đồ dùng trong lớp.  Xem phim: "Vui giao thông" tập 7 – Mùa 1 “thế giới kẹo mút, các biển báo và ý nghĩa của chúng”; Tập 23 – Muà 2 “Bông hoa thép khổng lồ, biển báo giao thông trên đường”.  Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm, ý nghĩa của nhóm biển báo nguy hiểm.  - Nhóm : Chơi trò chơi trong góc chơi theo ý thích. | - Kể chuyện: Niềm vui bất ngờ.  - Nhóm 1: Trò chơi: Tô nối chữ trong từ.  Nhóm 2: Chơi trò chơi trong góc chơi theo ý thích. | - Nhóm 3: Trò chơi: Tô nối chữ trong từ.  - Nhóm 2: Chơi trò chơi trong góc chơi theo ý thích. | - Làm vệ sinh lớp học:  + Nhóm 1: Lau đồ chơi/giá đồ chơi.  + Nhóm 2: Lau bàn ghế.  + Nhóm 3: Lau cửa sổ.  - Tuyên dương trẻ luôn gọn gàng, sạch sẽ. Thưởng hoa bé ngoan.  - Nhận xét, tuyên dương cuối tuần. |  |
|  | **N2** | - Xem video, trò chuyện về tên gọi, kể một vài nét đăc trưng của Cát Bà, đền thờ Trạng Trình - Nguyễn Bỉnh Khiêm, Đền thờ nữ tướng Lê Chân….  - Nhóm 1: Trò chơi: Tìm hình ảnh về một số danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương Hải Phòng  - Nhóm 2: Chơi trò chơi trong góc chơi theo ý thích. | - Tô đồ chữ cái v, r; Tô màu chữ rỗng; Tập tô, đồ nét chữ.  - Chơi trò chơi trong góc chơi theo ý thích. | - Xem video, tìm hiểu một số hoạt động lễ hội Hoa phượng đỏ, chọi trâu ở Đồ Sơn.  - Nhóm 1: TC: Bé làm hướng dẫn viên du lịch (Giới thiệu về danh lam thắng cảnh, lễ hội theo video).  - Nhóm 2: Gộp/tách nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau.  - Nhóm 3: Chơi trò chơi trong góc chơi theo ý thích. | - Xem video, tranh ảnh, trò chuyện về một số hoạt động của Lễ hội chọi trâu; Lễ hội hoa phượng đỏ.  - Nhóm 1: Sưu tầm, làm abum một số hoạt động trong Lễ hội Chọi trâu, Lễ hội hoa phượng đỏ.  - Nhóm 2: Đọc bài thơ chữ to: "Bến cảng Hải Phòng"  - Nhóm 3: Chơi trò chơi trong góc chơi theo ý thích. | - Làm vệ sinh lớp học:  + Nhóm 1: Lau đồ chơi/giá đồ chơi.  + Nhóm 2: Lau bàn ghế.  - Tuyên dương trẻ luôn gọn gàng, sạch sẽ. Thưởng hoa bé ngoan.  - Nhận xét, tuyên dương cuối tuần. |  |
|  | **N3** | - Trò chuyện, kể tên và nêu đặc điểm nổi bật của một số lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương. Xem video, tìm hiểu một số hoạt động Lễ hội vật, lễ hội đình làng..  - Trò chơi: Tìm đúng hoạt động của lễ hội đình làng, lễ hội vật.  . | - Xem Video, tranh ảnh, trò chuyện một vài cảnh đẹp quê hương, di tích lịch sử và một vài nét văn hóa truyền thống: Đền thờ Nguyễn Đức Cảnh; Công viên; Hoa hải đường…  - Xem Video, tranh ảnh, trò chuyện một vài nét văn hóa, món ăn truyền thống của quê hương của bé: Làng cây cảnh, Cốm rượu.  - Trò chơi: Làm cốm rượu. | - Chuẩn bị cho hoạt động trải nghiệm: Bé đi lễ hội đình làng *(Xây dựng kế hoạch chi tiết trong kế hoạch ngày).*  - Trò chuyện nội quy đảm bảo an toàn khi tham gia hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường "Dự lễ hội đình làng".  - Chơi trò chơi trong góc chơi theo ý thích. | - Chia sẻ với cô và các bạn về một số hoạt động của lễ hội đình làng khi đã được đi trải nghiệm. Làm abum kỷ niệm đi dự Lễ hội đình làng *(Xây dựng kế hoạch chi tiết trong kế hoạch ngày).*  - Chơi trò chơi trong góc chơi theo ý thích. | - Quan sát, trò chuyện về một số ký hiệu cảnh báo nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng trên các nhãn sản phẩm quen thuộc: Gói chống ẩm, chất tẩy rửa….  - Trò chuyện về hậu quả của việc nghịch, ăn gói chống ẩm, chất tẩy rửa.  - Làm vệ sinh lớp học:  + Nhóm 1: Lau đồ chơi/giá đồ chơi.  + Nhóm 2: Lau bàn ghế.  + Nhóm 3: Lau cửa sổ.  - Tuyên dương trẻ luôn gọn gàng, sạch sẽ. Thưởng hoa bé ngoan.  - Nhận xét, tuyên dương cuối tuần. |  |

**IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT**

| **tt** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – Yêu cầu** | **Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **N1** | **N2** | **N3** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | **Góc phân vai** | **\* Nấu ăn**  N1: Đặc sản phở bò  N2: Đặc sản bánh đa cua Hải Phòng  N3: Quán cơm quê | - Trẻ biết lựa chọn , gọi tên thực phẩm để mua, có kỹ năng lên thực đơn để nấu một số món ăn như: Thịt kho, cá rán, canh, cơm, bánh đa cua, phở bò, cốm rượu…  - Biết chế biến, nấu món ăn theo thực đơn. Biết đặt tên cho món ăn.  - Biết bày và giới thiệu món ăn bánh đa cua đặc sản của quê hương Hải Phòng, Bày các món ăn đẹp mắt, hấp dẫn, giao tiếp, phục vụ khách hàng niềm nở, chu đáo. | - Thực hiện công việc:  + Chọn, mua thực phẩm.  + Bày và giới thiệu món ăn.  + Phục vụ khách hàng.  + Thu tiền của khách nhận, trả bằng tiền Việt Nam (đồ chơi). | - Đồ chơi nấu ăn  - Rau, củ, quả, thịt, cá,  - Bộ nấu ăn, tạp dề, khăn trải bàn.. | x | x | x |  |
| - Chế biến: Vệ sinh rửa thực phẩm, thái thịt bò..  - Nấu nước canh sương hầm, nhúng thịt, bánh đa  - Cho bánh đa, thịt bò nhúng, rau thơm vào bát, múc nước sương hầm vào bát.  - Bê phục vụ khách hàng | - Bộ đồ chơi nấu ăn: Vòi nước, nồi, bếp, thớt,dao, thịt bò, bánh đa, bát, khay, rau thơm… | x |  |  |  |
| - Chế biến: Vệ sinh rửa thực phẩm, băm thịt, cuộn chả lá lốt, giã cua, lọc cua.  + Làm món nem cua bể  + Làm món bánh đa cua  - Nấu canh cua, rán chả, nhúng bánh đa.  - Cho bánh đa, chả lá lốt, rau thơm vào bát, múc nước canh cua vào bát. | - Vòi nước, bộ đồ chơi nấu ăn: thớt, dao, chày, cối, giá lọc cua.  - Chụp ảnh quy trình làm món nem cua bể: lá bánh đa nem, nhân..  - Chụp ảnh quy trình làm món bánh đa cua  - Nồi nấu nước cua, chảo rán chả lá lốt…  - Bát, bánh đa, muôi múc nước… |  | x |  |  |
| - Vệ sinh, sơ chế thực phẩm: Thái thịt, làm cá, nhặt rau, vo gạo, lau lá làm cốm rượu…  - Rán cá, kho thịt, nấu canh, nấu cơm…  - Làm cốm rượu, cốm nếp cẩm (Sữa chua nếp cẩm đóng hộp).  - Đóng cơm hộp/bày bàn ăn.  - Nội quy khách hàng hạn chế tập trung đông người khi ăn uống, Kê bàn giữ khoảng  - Thực hiện sát khuẩn tay trước khi vào quán | - Bộ đồ chơi nấu ăn: Thớt, dao, thịt, cá, rau, gạo nếp…  - Nồi nấu cốm, hộp đóng sữa chua nếp cẩm.  - Nồi nấu cơm, khay, bàn ăn…  - Sắp xếp bàn ăn đảm bảo sự giãn cách.  - Bảng nội quy, quy định phòng chống dịch Covid-19 trong quán ăn.  - Nước sát khuẩn tay |  |  | x |  |
| **\* Bán hàng**  N1 : Cửa hàng thời trang áo dài Việt Nam  N2 : Siêu thị bán đặc sản Hải Phòng  N3: Cửa hàng lưu niệm | - Biết bày hàng, thu, cất hàng gọn gàng, đúng nơi quy định.  - Có khả năng giới thiệu áo dài truyền thống của Việt Nam với khách hàng. Tư vấn về kiểu dáng, màu sắc cho khách hàng.  - Trẻ chủ động giới thiệu đặc sản, tư vấn khách hành chọn sản phẩm.  - Biết trao đổi giá bán (đếm số lượng hàng khách mua, thỏa thuận giá cả, thanh toán tiền. | - Thực hiện các công việc:  + Bày hàng đẹp, thuận tiện mua-bán.  + Mời khách mua hàng, giới thiệu sản phẩm mới, tư vấn mặt hàng.  + Nói giá tiền của mặt hàng khách mua. Nhận, trả bằng tiền Việt Nam (đồ chơi).  + Đếm số lượng mặt hàng hoặc cân, nhận tiền.  + Cảm ơn khách hàng.  - Dọn hàng, cất đồ dùng vào đúng nơi quy định. | - Các kiểu áo dài truyền thống, cách tân có màu sắc họa tiết khác nhau, có giá và móc treo, tiền (đồ chơi)…  - Bánh đa cua, bánh mì cay, nước mắm cát hải, hải sản: Tôm, cua, cá, mực…cân (đồ chơi để bán hang)  - Các loại vòng tay, vòng cổ, nón, mũ, quần áo in logo bãi biển Đồ Sơn, Cát Bà | x | x | x |  |
| **\*Bác sỹ**  N1, 2.  Phòng khám  đa khoa.  N3. Trạm y tế xã. | **-** Trẻ biết đóng vai bác sĩ, y tá, có kỹ năng khám chưa bệnh như : Đau bụng, ngộ độc thực phẩm, ho….  - Chăm sóc bệnh nhân ân cần, chu đáo.  - Biết tư vấn bệnh nhân bữa ăn trong ngày và ích lợi của việc ăn uống đủ lượng và đủ chất.  - Biết chia sẻ với bệnh nhân về sự nguy hiểm của việc nghịch/ ăn gói chống ẩm, chất tẩy rửa.  Thực hiện công việc khám chữa bệnh, dặn dò, chăm sóc bệnh nhân khi bị ngộ độc hoá chất  - Thực hiện công việc khám chữa bệnh, dặn dò, chăm sóc bệnh nhân khi bị ngộ độc hoá chất  - Biết khuyên bệnh nhân hạn chế ăn một số món ăn có hại cho sức khỏe; thực hiện phòng chống dịch bệnh Covid-19, tiêm đầy đủ các mũi tiên vacxin.  - Biết yêu cầu bệnh nhân thực hiện nội quy phòng khám, thực hiện 5k phòng tránh dịch bệnh covid- 19. | - Thỏa thuận vai chơi, phân công nhiệm vụ thực hiện.  - Giới thiệu nội quy phòng khám, yêu cầu bệnh nhân thực nội quy phòng khám, thực hiện 5k phòng tránh dịch bệnh covid- 19  - Khuyên bệnh nhân hạn chế ăn một số món ăn có hại cho sức khỏe; thực hiện phòng chống dịch bệnh Covid-19 như: Đeo khâu trang, rửa tay trước khi ăn, sát khuẩn tay ; Ăn đủ các chất dinh dưỡng tăng cường sức khỏe.  - Kiểm tra huyết áp, đo nhiệt độ cơ thể, khám phổi ; Tiêm vacxin cho bệnh nhân ; Dặn dò bệnh nhân theo dõi sức khỏe và chế độ ăn uống nghỉ ngơi sau khi tiên vacxin.  - Thực hiện công việc khám chưa bệnh, dặn dò, chăm sóc bệnh nhận.  - Thu dọn đồ chơi gọn gàng. | - Bộ đồ chơi bác sĩ, một số thuốc. Máy siêu âm, máy đo huyết áp, đo nhiệt độ cơ thể, bộ quần áo bác sĩ, kim tiêm, bảng đo thị lực  - Tranh tuyên truyền phòng bệnh, vệ sinh ăn uống.  - Găng tay, kính chống giọt bắn, khẩu trang, nước sát khuẩn.  - Nội quy phòng  khám. Thông điệp 5k phòng tránh dịch bệnh covid- 19.  - Quyển sách: Lời khuyên của bác sĩ | x | x | x |  |
| 2 | **Góc xây dựng** | N1: Bé xây mô hình "Vườn cây, ao cá Bác Hồ"  N2: Bé xây mô hình "Nhà hát thành phố Hải Phòng  N3: Bé xây mô hình sân khấu tổ chức "Lễ hội đình làng" | - Tham gia trao đổi ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm của mình với các bạn trong hoạt động.  - Có kỹ năng lựa chọn các nguyên vật liệu để thiết kế mô hình theo yêu cầu.  - Phát triển khả năng sáng tạo, chủ động của trẻ  - Trẻ có kĩ năng xếp, lắp ghép, trang trí cáccông trình hài hòa, đẹp mắt..  - Biết đặt tên cho công trình xây dựng. | -Thỏa thuận nhóm chơi và phân công công việc.  - Thực hiện:  + Trao đổi, thảo luận, nêu ý tưởng, vẽ bản thiết kế.  + Lựa chọn các nguyên vật liệu để thiết kế mô hình.  + Xếp, lắp ráp, trang trì tạo thành khuôn viên mô hình theo bảng thiết kế của trẻ.  + Nhận xét công trình khác gì so với bản thiết kế.  + Đặt tên cho công trình.  - Chụp ảnh lưu niệm.  - Cất dọn đồ dùng. | - Ảnh mô hình: “Vườn cây, ao cá Bác Hồ”, các khối gỗ, gạch nhựa, cây xanh, cây ăn quả, cây hoa, cá bằng xốp các màu….  - Ảnh mô hình “ Nhà Hát thành phố” có các khối gỗ, bộ lắp ghép. Gạch nhựa, cây xanh, cây hoa, …  - Ảnh mô hình đình làng và “Sân khấu lễ hội đình làng”  - Đồ dùng, đồ chơi: Bộ khối gỗ, gạch, lắp ráp, hàng rào, cỏ, hoa, cây xanh, cây ăn quả, cá, | x | x | x |  |
| 3 | **Góc học tập** | N1: Bé tìm hiểu đất nước Việt Nam Tươi đẹp  N2 : Bé tìm hiểu Hải Phòng thành phố thân yêu  N3 : Bé tìn hiểu lễ hội đình làng |  |  | Bút chì, sáp màu, bút dạ màu, quyển sách ôn luyện chữ số, chữ cái đa năng, chữ cái, bài tập tô nối, một số bảng chơi, quân xúc xắc. | x | x | x |  |
| - Phân biệt được hôm qua, hôm nay, ngày mai.  - Biết một vài nét đặc trưng của một số danh lam, thắng cảnh, địa danh, di tích lịch sử, lễ hội của đất nước  - Nhận biết được đặc điểm một số biển báo giao thông nguy hiểm (có hình tam giác đều, viền đỏ, nền màu vàng, trên có hình vẽ màu đen mô tả sự việc cần báo hiệu.  - Biết một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn) của đất nước. Nhận biết được lá Cờ của 3-5 quốc gia  - Biết sắp xếp các bước gói bánh chưng. | Trò chơi: Làm thời khóa biểu trong tuần. | - Giấy, keo, kéo, sáp màu, bút chì, bảng thảm chia đủ số ngày trong tuần, thẻ số, thẻ chữ số, các loại lô tô để trẻ chơi | x |  |  |  |
| - Trò chơi: Tìm hình ảnh liên quan đến Lăng Chủ Tịch Hồ Chí Minh. Tìm hình ảnh liên quan đến Lăng Chủ Tịch Hồ Chí Minh (ao cá, vườn cây, nhà sàn), một số đồ dùng của Bác (bàn làm việc, trang phục, viện bảo tàng)  - Trò chơi: Phân biệt hành vi đúng - Sai khi vào Lăng viếng Chủ Tịch Hồ Chí Minh..  - Trò chơi: Bé tìm đúng hoạt động của lễ hội Chùa Hương, Hội Lim. | - Hình ảnh Lăng Bác, ao cá, vườn cây, nhà sàn  - Một số đồ dùng của Bác: bàn làm việc, trang phục  - Hình ảnh viện bảo tàng  - Hình mặt cười, mặt mếu (hình ảnh nói to, chạy, sờ vào hiện vật, xếp hàng khi tham quan)  - Hình ảnh lễ hội Chùa Hương, Hội lim, các loại lô tô có hình ảnh về các hoạt động của lễ hội Chùa Hương và Hội Lim  - Bảng chơi:Tìm đúng hoạt động của lễ Hội chùa Hương, Hội Lim | x |  |  |  |
| - Lựa chọn một số hoạt động của lễ hội chọi trâu- Đồ sơn | - Lô tô một số hoạt độngLễ hội chọi trâu: sân thi đấu, khán giả, trọng tài, Ban tổ chức |  | x |  |  |
| - Lựa chọn một số hoạt động của lễ hội đình, chùa… | Lô tô một số hoạt động của Lễ hội đình làng, chùa; Lễ hội vật |  |  | x |  |
| - Trò chơi: Nhận biết biển nguy hiểm.  - Trò chơi: Đặt biển báo nguy hiểm để đảm bảo an toàn giao thông (Tìm biển báo nguy hiểm để đặt vào một số hình ảnh: có đường người đi bộ cắt ngang, giao nhau với đường sắt, đường người đi xe đạp cắt ngang, giao nhau với đường sắt không có rào chắn, đá lở, trẻ em....) | - Hình ảnh các biển báo nguy hiểm  - Hình ảnh có đường người đi bộ cắt ngang đường sắt, đường người đi xe đạp cắt ngang giao nhau với đường sắt không có rào chắn, đá lở, trẻ em....), Cấm đi ngược chiều | x |  |  |  |
| TC: Gắn cờ phù hợp với phong cảnh, trang phục truyền thống, món ăn của một số nước. | Ảnh trang phục áo dài truyền thống Việt Nam, trang phục truyền thống của Nhật Bản, Hàn Quốc….  - Ảnh quy gói bánh chưng  Shu shi (Nhật Bản) Kim chi (Hàn Quốc) cơm trộn, cơm cuộn rong biển, mì Udon… | x |  |  |  |
| - Sắp xếp các bước làm bánh đa | Bảng chơi, lô tô các làm bánh đa |  | x |  |  |
| - Chơi trò chơi: Phân biệt hành vi đúng - sai về an toàn khi tham gia lễ hội đình làng. | - Hình ảnh các hành vi đúng - sai khi tham gia lễ hội đình làng. |  |  | x |  |
| - Chơi bảng, sách đa năng gộp/tách nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau.  - Tô, nối gộp/tách nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau. | - Bảng chơi.  - Lô tô hoa phượng, nem hải sản, bánh đa cua  - Sách đa năng  Vở bài tập tô nối, mẫu tô nối. |  | x | x |  |
| \*Chơi cờ xúc xắc tìm về đúng Lăng Bác Hồ, ôn số lượng trong phạm vi 10. | \*Bàn cờ, quân xúc xắc. |  | x |  | \* Trò chơi dành cho nhóm trẻ chưa nhận biết chữ số, số lượng, số thứ tự trong phạm vi 10. |
| \* Xếp theo quy tắc mẫu | \* Bảng chơi có mẫu chơi xếp theo quy tắc; Lô tô | x | x | x | \*Trò chơi: Xếp theo quy tắc mẫu dành cho trẻ chậm phát triển nhận thức. |
| - Nhận dạng được chữ cái v,r qua các trò chơi.  \* Trẻ đọc được chữ cái có trong bài thơ, vè  - Có khả năng sao chép chữ cái, tên địa danh của quê hương, đất nước.  - Nhận dạng đượcchữ cái (in thường, in hoa) trong bảng chữ cái tiếng Việt  - Có khả năng tô, đồ nét chữ, chữ cái. Có kỹ năng tô chữ cái v, r trùng khít lên các nét chấm mờ. | Tìm chữ cái v, r trong các bài thơ, vè  \* Trẻ chỉ và đọc được những chữ cái được gạch chân | Bảng chơi, bài thơ: “Bến cảng Hải Phòng”  \* Cô hoặc bạn giúp trẻ gạch chân chữ cái v,r có trong bài thơ |  | x |  | \* Trò chơi chỉ và đọc chữ cái đã được gạch chân trong bài thơ dành cho trẻ chậm phát triển ngôn ngữ |
| Bảng chơi, bài vè “Lễ hội” |  |  | x |  |
| Ghép từ, sao chép tên tên một số trò chơi dân gian và lễ hội truền thống của quê hương đất nước. | Bảngchơi, tranh mẫu có từ: Lăng Bác, Hoàng Sa, Trường Sa, thẻ chữ cái. | x |  |  |  |
| Bảng chơi, tranh mẫu có từ: Ném còn, Hội Lim, đình làng, Chọi gà, cầu thùm |  | x |  |  |
|  |  |  | - Trò chơi trong bảng chơi: Bù chữ còn thiếu.  - Bài tập: Nối chữ cái v, r in thường với chữ cái. V,r in hoa tương ứng.  - Xếp chữ cái v,r bằng từ các nét rời.  - Trò chơi: Tô nối chữ trong từ; Tô màu chữ rỗng; Gạch chân chữ trong từ | - Khăn lau, bút dạ.  - Bảng chơi đa năng.  - Vở bài tập tô, nối  - Quyển sách ôn luyện chữ cái đa năng | x | x | x | -Vở bài tập tô, nối có bóng kính |
|  |  |  | - Tô đồ chữ cái v, r; Tô màu chữ rỗng; Tập tô, đồ nét chữ | Vở tập tô chữ cái. |  | x | x |  |
| 4 | **Góc sách truyện** | Bé kể chuyện về quê hương | - Thông qua hoạt động xem album, bộ sưu tập trẻ biết miêu tả một số tình tiết theo hình ảnh trong tranh.  - Có khả năng xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.  - Thích nghe, đọc bài thơ theo chủ đề. Có khả năng đọc và chỉ vào chữ tương ứng theo gợi ý. Đọc thơ đúng nhịp, diễn cảm.  - Có khả năng kể chuyện theo đồ vật, theo tranh  - Biết tìm từ cho tranh có nội dung tương ứng và đọc từ, tên một số món ăn ngày tết  Có khả năng kể lại chuyện được nghe và có thể thay đổi 1 vài tình tiết nội dung trong truyện. | - Xem album, tranh ảnh, trò chuyện về hình ảnh, nội dung về cảnh đẹp quê hương, di tích lịch sử và một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn) của quê hương, đất nước | Các quyển sách kể chuyện, đọc thơ chữ to đa năng. Sa bàn sân khấu đa năng. Bàn tròn, đệm ngồi. | x | x | x |  |
| Tranh ảnh bánh cáy Thái Bình; Bánh đậu xanh Hải Dương; Trang phục áo dài; Hồ Hoàn Kiếm; Lăng Bác; Làng sen Quê Bác; Đảo Phú Quốc; Biển Nha Trang; Hoàng Sa, Trường Sa …; Hội Lim Bắc Ninh; Lễ hội chùa Hương | x |  |  |  |
| Tranh ảnh nón ăn bánh đa cua; Bãi biển Đồ Sơn; Đảo Cát Bà; Núi Voi, Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm… |  | x |  |  |
| Tranh ảnh về một số hoạt động của Lễ hội vật, lễ hội đình làng. |  |  | x |  |
| Xem sách truyện mua sẵn. | - Truyện: Sự tích Hồ Gươm, Thánh Gióng, Niềm vui bất ngờ… | x |  |  |  |
| - Truyện: Sự tích Đền Bà Đế, sự tích Hoa Phượng… |  | x |  |  |
| - Xem sách truyện cô và trẻ tự làm. | - Truyện: Lễ hội truyền thống, Trang phục truyền thống các dân tộc Việt Nam, Truyện Việt Nam -Đất nước - Con người, Ẩm thực Việt Nam… | x |  |  |  |
| - Truyện: Bến cảng quê hương em, Du lịch Hải Phòng qua ảnh, Ẩm thực Hải Phòng |  | x |  |  |
| - Truyện: Trang phục lễ hội đình làng, Trò chơi trong lễ hội đình làng, Quà lưu niệm, Các hoạt động trong ngày lễ hội… |  |  | x |  |
| - Đọc thơ chữ to. | - Đọc bài thơ chữ to: "Bến cảng Hải Phòng” |  | x |  |  |
| - Kể chuyện sáng tạo, kể chuyện theo tranh. | - Tranh bé đi thăm quan nhà Hát Lớn, Tượng đài Nữ Tướng Lê Chân, Quán Hoa, Cầu Hoàng Văn Thụ,  - Tranh lễ hội Chọi Trâu Đồ Sơn  - Rối: Trâu chọi, Người, gà…. | x | x | x |  |
|  | Tranh bé đi dự lễ hội đình làng.  - Tranh bé đi thăm quan Đền thờ Nguyễn Đức Cảnh  - Tranh Hội Vật Đình Làng  - Rối: Người (đô vật), gà chọi. |  |  | x |  |
| - Trò chuyện vứi trẻ nội dung bức tranh.Giới thiệu từ/cụm từ nói về bức tranh.  - Cho trẻ ghép thẻ tên tranh với bức tranh với sự hướng dẫn của cô.  \* Khi trẻ nhớ được từ/cụm từ nói về bức tranh, yêu cầu trẻ tự tìm thẻ từ đặt vào tranh mà không cần mẫu gợi ý. | - Tranh, thẻ tên “Hoàng sa, Trường Sa, Lăng Bác”. | x |  |  | \*Dành cho trẻ có khả năng nhận thức tốt, ghi nhớ chữ cái, từ tốt. |
| - Tranh, thẻ tên “Hoa phượng, Chọi trâu”. |  | x |  |
| - Tranh, thẻ tên Hoàng sa, Trường Sa, Lăng Bác. |  |  | x |
| 5 | **Góc nghệ thuật** | Xưởng sản xuất quà lưu niệm | - Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm: băng keo 1 mặt, băng keo 2 mặt, gim bấm, gim gài....  - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình  - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình, nhận xét, giới thiệu sản phẩm tạo hình của mình, của bạn về màu sắc, hình dáng/đường nét  - Phối hợp các kỹ năng để in, cắt, dán, vẽ, gắn đính, tô màu nước, dùng các nguyên học liệu trang trí thành sản phẩm: tranh danh tham thắng cảnh, trang phục của quê hương đất nước…  - Biết phối hợp các kĩ năng vẽ: thẳng, xiên, cong để tạo thành bức tranh quê hương, có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.  - Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra một số sản phẩm quà lưu niệm, ...  - Trẻ mạnh dạn bày tỏ ý kiến của bản thân, biết lắng nghe, tích cực thảo luận ý tưởng làm đồ chơi với các bạn  - Có kỹ năng cắt dán hình ảnh sưu tầm theo yêu cầu để làm thành quyển abum.  - Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình. | Sử dụng nguyên học liệu làm, trang trí trang phục truyền thống: Áo dài, áo bà ba, áo tứ thân… | Giấy màu, giấy vẽ, kéo, hồ dán, băng dính, màu nước, bút lông, bút dạ, sáp màu, mút xốp, giấy vo, vỏ trứng, len, vải vụn, lá cây….. | x | x | x |  |
| - Giấy màu: giấy vo, giấy nhăn, hột, hạt, kim sa, dây ruy-băng các loại màu, hoa khô, keo sữa… | x |  |  |  |
| Sử dụng nguyên học liệu làm bánh đa Hải Phòng (cắt giấy theo đường thẳng để thành sợi bánh đa to, nhỏ khác nhau hoặc rút các sợi trên bao dứa để thành sợi bánh đa) | - Giấy bọc vở (màu nâu), giấy trắng, túi nilon, vỏ bao dứa trắng |  | x |  |  |
| Sử dụng nguyên học liệu làm một số đồ chơi, quà lưu niệm: Vòng ốc, đồng hồ, quạt…. | - Lá dừa, hạt cườm, hột hạt, dây cước, vỏ ốc... |  |  | x |  |
| Tô màu nước tranh rỗng | - Tranh áo dài, áo tứ thân, áo bà ba, tô màu Lăng Bác, bản đồ Việt Nam… | x |  |  |  |
| - Tranh Chọi Trâu, nhà Hát Thành Phố, Ga Hải Phòng, Bến Cảng Hải Phòng… |  | x |  |  |
| - Tranh đình làng, Tranh các trò chơi lễ hội |  |  | x |  |
| - Vẽ tô màu cột mốc đảo Trường Sao, Hoàng Sa.  - In, cắt, tô màu, trang trí áo dài Việt Nam. | - Tranh mẫu cột mốc đảo Trường Sa, Hoàng Sa, giấy trắng A4, sáp màu, tờ kê (giá vẽ)  - Khung dưỡng in áo dài, khuôn in họa tiết để trang trí áo dài (Trống Đồng, hoa sen, lá sen… kéo, keo, màu nước, bút lông, đồ trang trí: hoa, lá khô, hột hạt | x |  |  |  |
| Gắn đính, dính dán tranh rỗng bằng các nguyên học liệu khác nhau | * Tranh rỗng đình làng, đô vật, chọi gà, |  | x | x |  |
| - Sưu tầm, làm abum một số hoạt động trong Hội Lim - Bắc Ninh, Lễ hội chùa Hương  - Làm bộ sưu tập áo dài truyền thống của Việt Nam.  - Làm album danh lam thắng cảnh của quê hương đất nước. | - Tranh ảnh, tạp chí, họa, báo có hình ảnh; Lễ hội đình làng, chùa; Hoạt động của lễ hội Hội Lim Bắc Ninh; Trang phục áo dài truyền thống. | x |  |  |  |
| - Sưu tầm, làm abum một số hoạt động trong Lễ hội Chọi trâu, Lễ hội hoa phượng đỏ. | - Quyển Allbum trắng, keo, kéo.  - Một số tranh ảnh, họa báo về lễ hội chọi trâu, Lễ hội hoa phượng đỏ |  | x |  |  |
|  |  |  |  | Sưu tầm, làm abum một số hoạt động trong Lễ hội đình làng. | - Allbum trắng, keo, kéo.  - Một số tranh ảnh, họa báo về hoạt động trong Lễ hội đình làng. |  |  | x |  |
| 6 | **Góc làm quen với máy tính** | Bé vui cùng Kismat | Trẻ có khả năng tương tác với các bài giảng Elearning/ phần mềm trò chơi trên máy tính | - Cho trẻ xem các danh lam thắng cảnh nổi bật của đất nước Việt Nam (Lăng Bác, Đền Hùng, Hồ Gươm, Vịnh Hạ Long…)  - Video: Xem và nhận biết một số lá cờ của Việt Nam, Một số hình ảnh về Bác Hồ kính yêu.  - Cho trẻ nghe bài hát: Yêu Hà Nội, Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ | - Elearning dư địa chí: Các danh lam thắng cảnh nổi bật của đấtt nước Việt Nam (Lăng Bác, Đền Hùng, Hồ Gươm, Vịnh Hạ Long…)  - Trò chơi: Ghép nét chữ v,r rời trên máy tính  - Video: Hình ảnh một số lá cờ của Việt Nam. Một số hình ảnh về Bác Hồ kính yêu.  - Bài hát: Yêu Hà Nội, Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ  - Chuẩn bị tai nghe cho trẻ | x |  |  |  |
| - Cho trẻ xem các danh lam thắng cảnh nổi bật của thành phố Hải Phòng (Cát Bà, Đồ Sơn, Đền Trạng Trình, Đền thờ Nguyễn Đức Cảnh…)  - Trẻ dng chuột tìm khoanh tròn một số món ăn đặc sản của Hải Phòng (bánh đa cua, bánh mì cay, nem cua bể, dừa dầm Hải Phòng..)  - Trẻ nghe Truyện: Sự tích Bạch Đằng Giang | - Elearning dư địa chí: Hải Phòng quê hương em  - Trò chơi: Tìm và nối một số món ăn đặc sản của quê hương Hải Phòng  - Video: Xem video về chọi trâu, Lễ hội Hoa Phượng đỏ, video quảng bá Đồ Sơn, Cát Bà…  - Truyện: Sự tích Đền Bà Đế, sự tích Hoa Phượng, Sự tích Bạch Đằng Giang |  | x |  |  |
| - Trò chơi: trẻ dùng chuột khéo léo tô màu hoàn chỉnh các bức tranh cho thật đẹp.  - Xem video các hoạt động chuẩn bị lễ hội | - Trò chơi: Tranh rỗng hình ảnh ngôi đình, các trò chơi trong lễ hội  - Video: Lễ hôi đình làng |  |  | x |  |
| 7 | **Trò chơi dân gian** | Vui khỏe có ích | - Trẻ thực hiện vận động tinh một cách khéo léo để chơi các trò chơi | - Trẻ tham gia một số trò chơi dân gian: Ô ăn quan, chơi chuyền, ao cá, gẩy đỗ mèo,chọi cỏ gà , pháo đất, chơi đi kiểm chúa la… | - Chuẩn bị: Que chuyền (làm bằng tre dài 25cm), viên sỏi nhỏ, bảng chơi ô ăn quan  - Chuẩn bị: Mũ gà, đất nặn, quân kiểm để vừa tay trẻ cầm. | x | x | x |  |

**VI. KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHÁNH 3: LỄ HỘI ĐÌNH LÀNG**

**Thứ hai, ngày 21 tháng 03 năm 2022**

**Tên hoạt động: Ném trúng đích thẳng đứng (Ném Còn)**

**Thuộc lĩnh vực: Thể chất**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

***1. Kiến thức***

Trẻ biết phối hợp tay và mắt khi thực hiện vận động ném trúng đích thẳng đứng, đích ném vòng có bán kính 40cm khoảng cách từ vạch xuât phát đến cột đích từ 1,7m đến 2,0 m, biết tên vận động .

***2. Kĩ năng***

Trẻ có kỹ năng ném trúng đích thẳng đứng đúng tư thế, xác định được hướng ném.

***3. Thái độ***

Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động cùng cô và các bạn, qua đó góp phần giáo dục trẻ tự hào, yêu thích các trò chơi dân gian của quê hương.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng của cô**

- 2 đích ném cao 1,5m, xa 1,7 đến 2,0 m, vòng đường kính 40cm, vạch đứng ném, quả còn.

- Nhạc bài hát: “Quê hương tươi đẹp”, “Nhạc lễ hội”, máy vi tính, loa cầm tay

**2. Đồ dùng của trẻ**

- Trang phục lễ hội,

- Sân tập đủ rộng, an toàn.

**III. TIẾN HÀNH**

| **Các hoạt động** | **Ghi chú** |
| --- | --- |
| **1. Hoạt động 1: Cùng đi dự hội**  Cô cầm loa mời trẻ đi dự lễ hội đình làng:  Loa…loa…loa …Hôm nay đình làng mở hội, dâng lễ Thần Hoàng mời tất cả bà con cùng đi dự hội. Loa…loa…loa…  - Cô cho trẻ cùng nhau đi dự lễ hội đình làng kết hợp với nhạc lễ hội và thay đổi các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô.  **2. Hoạt động 2: Vui hội đình làng**  - Cho trẻ tập BTPTC kết hợp bài hát: “Quê hương tươi đẹp”  + ĐT1: 2 tay ra trước lên cao.  + ĐT2: 2 tay lên cao, ra trước khụy gối  + ĐT3: Đứng quay người sang hai bên 90 độ.  + ĐT4 : Bật luân phiên chân trước chân sau (Mỗi động tác 4 lần x 8 nhịp)  - ĐTNM: Tay (2 lần x 8 nhịp). Cho trẻ đi về thành 2 hàng ngang.  \* VĐCB: **Ném trúng đích thẳng đứng (Ném Còn)**  - Hỏi trẻ: Trong lễ hội đình làng có những trò chơi dân gian nào?  - Cô giới thiệu các trò chơi được tổ chức trong lễ hội đình làng, ban quản lý đình làng tặng lớp 2 cây tre có gắn đích ném và 2 rổ quả còn  - Hỏi trẻ : Sẽ chơi trò chơi gì với những đồ dùng , dụng cụ này? (Đặt đích ném xa 1,7 m)  - Mời 2 trẻ lên thực hiện theo ý tưởng -> Cả lớp nhận xét?  - Cô giới thiệu tên vận động : “Ném trúng đích thẳng đứng” hay còn gọi là trò chơi “ Ném Còn” , thường được tổ chức trong các lễ hội.  - Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích động tác.  - Cô làm mẫu lần 2: Kết hợp với phân tích vận động.  + CB: Đứng chân trước chân sau trước vạch xuất phát, tay cầm Quả Còn cùng phía với chân sau đưa ngang tầm mắt nhìn thẳng vào đích.  + TH: Khi có hiệu lệnh ném tay cầm Quả. Còn đưa xuống dưới ra sau lên cao và dùng lực của cánh tay ném mạnh quả còn vào đích.  \* Trẻ thực hiện lần 1:Cô mời 2 trẻ lên thực hiện (Cô dùng trống để đưa ra hiệu lệnh cho trẻ thực hiện). Cô mời trẻ ở 2 tổ lần lượt lên thực hiện (Cô chú ý quan sát và sửa sai cho trẻ).  - Lần 2: Cô đặt đích ném xa 2m: Cho 2 đội thi đua với nhau kết hợp nhạc lễ hội (Cô bao quát và khích lệ, sửa kỹ năng ném trúng đích thẳng đứng cho 2 đội chơi).  - Củng cố: Hỏi trẻ tên vận động vừa học, mời 1 trẻ lên thực hiện củng cố.  \* Trò chơi: Nhảy cò đôi  - Cách chơi: 2 trẻ 1 đôi đứng đối diện nhau, 2 tay chống hông, chân trái làm trụ, đưa chân phải ngoặc với chân bạn cùng chơi.  - Luật chơi: Khi có hiệu lệnh 2 trẻ sẽ nhảy cò đôi bằng 1 chân xoay quanh nhau thành vòng tròn, trong quá trình chơi đôi nào rời chân nhau ra đôi đấy thua.  **3. Hoạt động 3: Dạo chơi sân đình**  - Trẻ đi lại nhẹ nhàng kết hợp hít thở đều 2-3 vòng.  => Giáo dục: Mỗi địa phương đều có những lễ hội đình làng, và trong lễ hội đều có nét đẹp cổ truyền về văn hóa, về các trò chơi. Chúng ta phải tự hào về truyền thống quí báu của quê hương mình. |  |

**IV. DỰ KIẾN ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**1. Về tình trang sức khỏe**

**-** Biểu hiện: Trong quá trình trẻ đến lớp có 2 trẻ có biểu hiện mệt mỏi, chảy nước mũi

- Dự kiến nội dung quan sát trẻ:Quan sát tình trạng sức khỏe, biểu hiện sức khỏe của trẻ trong các hoạt động

- Dự kiến kêt quả quan sát trẻ:

+ Trẻ không hứng thú tham gia hoạt động cùng các bạn.

+ Trẻ có biểu hiện chảy nước mũi nhiều và sốt nhẹ.

+ Giờ ăn: Trẻ chán ăn, không tự xúc ăn, ăn xong thì nôn, mệt mỏi.

- Biện pháp khắc phục:

+ Cô cho trẻ xuống phòng y tế theo dõi sức khỏe, đo nhiệt độ cơ thể cho trẻ, cho trẻ uống nước liên tục.

+ Liên lạc với phụ huynh về tình trạng sức khỏe của trẻ và yêu cầu phụ huynh đến đón trẻ về nhà.

- Nhắc nhở phụ theo dõi sức khỏe của con, nếu ngay mai trẻ vẫn còn sốt thì cho trẻ nghỉ học ở nhà.(Điều chỉnh tại kế hoạch tại chỗ)

**2. Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ**

- Nội dung quan sát: Trẻ xếp hàng chờ đến lượt trong giờ hoạt động học “Đi trong đường hẹp, đầu đội túi cát” và giờ ăn trưa.

- Dự kiến kết quả quan sát trẻ:

+ 100% trẻ xếp hàng chờ đến lượt khi thực hiện vận động “Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.

+ Có 5 trẻ chưa có ý thức xếp hàng chờ đến lượt trong giờ vệ sinh trước khi ăn

- Dự kiến nguyên nhân: Cô tổ chức cho 12 trẻ xếp hàng, mỗi lượt vào rửa tay là 6 trẻ, do trẻ 5 tuổi lớn hiếu động lớp lại có nhiều bạn trai nên trẻ không kiên trì chờ đến lượt

- Biện pháp khắc phục: Cô điều chỉnh tại thời điểm, cô tổ chức cho 10 trẻ xếp hàng , mỗi lượt vào rửa tay là 5 trẻ.

=> kết quả đạt được: trẻ đã thực hiện xếp hàng chờ đến lượt theo yêu cầu của cô.

**3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ**

- Dự kiến nội dung quan sát:

+ Dự kiến quan sát hoạt động trẻ thực hiện vận động 2 trẻ kĩ năng ném trúng đích thẳng đứng còn hạn chế.

+ Quan sát biểu cảm, cử chỉ, nét mặt của trẻ.

- Dự kiến kết quả quan sát:

+ Đa số các trẻ đều biết ném trúng đích.

+ Có 2 trẻ chưa xác định được đích ném

+ Dự kiến nguyên nhân: Trẻ chưa xác định được đích ném.

- Biện pháp khắc phục: Cô hướng dẫn lại cáccác bước ném cho trẻ xem. Động viên khuyến khích trẻ cùng nhau thực hiện lại. Tiếp tục rèn trẻ trong các buổi chơi hoạt động chơi ngoài trời.

**Thứ ba, ngày 22 tháng 03 năm 2022**

**Tên hoạt động: Làm quà lưu niệm bằng các nguyên học liệu**

**Thuộc lĩnh vực: Thẩm mỹ**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

***1. Kiến thức***

- Trẻ có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra đồ lưu niệm theo ý thích. Nói được lên ý tưởng làm đồ lưu niệm và đặt tên cho sản phẩm.

***2. Kĩ năng***

- Trẻ có kĩ năng cắt, dán, dính, gấp và sử dụng kết hợp các nguyên học liệu khác nhau để tạo ra một số món quà lưu niệm sáng tạo, bố cục cân đối, màu sắc hài hoà.

***3. Thái độ***

- Trẻ tích cực, chủ động tham gia các hoạt động. Thể hiện vui thích, tự tin nhận xét, giới thiệu sản phẩm tạo hình của mình, của bạn về màu sắc, hình dáng / đường nét…

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng của cô**

- Một số mẫu: Vòng tay, vòng cổ, nón, khăn vấn, đồng hồ, quạt làm bằng các nguyên học liệu khác nhau.

- Gian hàng bày đồ lưu niệm (mẫu gợi ý); nhạc bài: Quê hương tươi đẹp.

**2. Đồ dùng của trẻ**

- 03 rổ đựng các nguyên học liệu đồ dùng (Kéo, keo, băng dính xốp, băng dính 2 mặt, dập ghim, hạt vòng, hạt cườm, lá dừa, giấy màu, giấy bìa cứng, dây cước, dây duy băng, vải…

- Bàn thấp: 6 => 8 cái.

- 03 gian hàng bày sản phẩm.

**III. TIẾN HÀNH**

| **Các hoạt động** | **Ghi chú** |
| --- | --- |
| ***1. Hoạt động 1: Đố bé***  - Cô đố trẻ về lễ hội đình làng:  *“ Hội gì tấp nập muôn nơi?*  *Nhà nhà mang lễ kính dâng Thành Hoàng”*  + Đó là hội gì?  + Các con được tham gia lễ hội đình làng bao giờ chưa? ( Những bạn chưa đi đã được xem video hoạt động của lễ hội đình làng)  + Trong lễ hội đình làng con thấy có bán những món quà lưu niệm gì?  - Cô cho trẻ cùng đến thăm lễ hội đình làng kết hợp với nhạc lễ hội (Đến sa bàn gian hàng bày đồ lưu niệm)  ***2. Hoạt động 2: Bé làm quà lưu niệm***  - Cho trẻ quan sát gian hàng lưu niệm và nhận xét:  + Trong gian hàng có những món quà gì?  + Làm bằng nguyên học liệu gì? Nêu ý tưởng làm bằng cách nào?  + Màu sắc của món quà như thế nào?  - Cô dẫn dắt: Ban tổ chức hội đình làng có dành cho lớp mình1 gian hàng bán quà lưu niệm tại lễ hội. Hỏi ý tưởng của trẻ:  + Con sẽ chọn làm món quà gì? Vì sao? Con chọn nguyên học liệu nào để làm?  + Con sẽ làm như thế nào?  - Cho trẻ đi lấy nguyên học liệu, về 3 nhóm và thực hiện theo ý tưởng của trẻ(Cô theo dõi, giúp đỡ trẻ khi cần, động viên khích lệ trẻ hoàn thành sản phẩm)  *\* Cho trẻ khác giúp bạn B cùng chọn nguyên học liệu để làm*  - Trong thời gian trẻ thực hiện, cô bật nhạc nhẹ không lời. Cô đi dán tên hoặc kí hiệu lên sản phẩm của trẻ.  ***3. Hoạt động 3: Thử tài bé yêu***  - Cô cho trẻ bày sản phẩm lên gian hàng. Cho trẻ quan sát và trò chuyện:  + Ai muốn giới thiệu sản phẩm của mình?  + Con đã làm được món quà gì?  + Con làm như thế nào?  + Món quà lưu niệm con đã làm được con sẽ đặt tên là gì?  + Ai có nhận xét gì về món quà và tên món quà của bạn?  + Con thích sản phẩm của bạn nào? Vì sao?  - Cô nhận xét chung, tuyên dương, khích lệ.  - Giao nhiệm vu: Các nhóm tiếp tục hoàn thiện sản phẩm và làm thêm những sản phẩm mới vào giờ hoạt động góc để có phong phú các sản phẩm trưng bày bán tại gian hàng “Đồ lưu niệm” tại Lễ hội đình làng.  - Kết thúc tiết học | *Dấu (\*) là Hoạt động dành cho trẻ B chậm phát triển nhận thức* |

**IV. DỰ KIẾN ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**1. Tình trang sức khỏe**

**-** Biểu hiện: trong quá trình trẻ đến lớp có 1 trẻ có dấu hiệu phát ban, mẩn đỏ

- Dự kiến nội dung quan sát trẻ: Quan sát tình trạng sức khỏe, biểu hiện sức khỏe trong các hoạt động.

- Dự kiến kết quả quan sát trẻ:

+ Trẻ không hứng thú tham gia hoạt động cùng bạn

+ Trẻ có biểu hiện mẩn đỏ và ngứa

- Biện pháp khắc phục

- Báo ngay tới nhân viên y tế về tình trạng sức khỏe của 01 trẻ có dấu hiệu phát ban, mẩm đỏ

- Liên lạc với phụ huynh về tình trạng sức khỏe trẻ, yêu cầu phụ huynh đến đón trẻ về nhà.

- Khi phụ huynh chưa đến cô giáo cho trẻ xuống phòng y tế theo dõi sức khỏe, đồng thời tránh cho trẻ tiếp xúc với nước, gió lùa.

- Nhắc nhở phụ theo dõi sức khỏe của con, nếu ngay mai trẻ vẫn còn dấu hiệu mẩm đỏ thì cho trẻ nghỉ học và đi kiểm tra sức khỏe.(Điều chỉnh tại kế hoạch tại chỗ)

**2. Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ**

- Dự kiến nộidung quan sát: Trẻ chan canh (Tôm nấu rau mồng tơi với bầu) nhưng không ăn rau.

- Dự kiến nguyên nhân: Trẻ không thích ăn rau mồng tơi

- Biện pháp khắc phục: Cô giải thích cho trẻ về tác dụng của rau xanh đối với cơ thể, động viên khuyến khích trẻ ăn rau thi đua với bạn. Kết hợp với phụ huynh cần động viên khuyến khích trẻ ăn rau trong các bữa ăn ở nhà.

**3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ**

- Dự kiến nội dung: 3 trẻ chưa biết cách làm đồ chơi từ lá dừa

- Dự kiến nguyên nhân: Kĩ năng gấp đồng hồ, làm chong chóng từ lá dừa còn hạn chế

- Biện pháp khắc phục: Cô kịp thời hướng dẫn trẻ tỉ mỉ cách chọn lá dừa, chia lá dừa, gấp lá dừa thành đồng hồ, kĩ năng chọn lá sắp sếp dừa, luồn lá để làm thàng chiếc chóng chóng ( khuyến khích trẻ hợp tác với bạn cùng nhóm để làm). Tiếp tục rèn trẻ chơi ở chơi góc nghệ thuật.

**Thứ tư, ngày 23 tháng 03 năm 2022**

**Tên hoạt động: Đảm bảo an toàn khi tham gia lễ hội**

**Thuộc lĩnh vực: Tình cảm kĩ năng xã hội**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

***1. Kiến thức***

Trẻ biết một số kĩ năng để đảm bảo an toàn khi tham gia lễ hội đình làng (phòng tránh bị lạc, tránh những nơi nguy hiểm như ao đình, giếng đình, nơi đốt vàng mã)

***2. Kĩ năng***

- Trẻ có kĩ năng xử lí các tình huống khi bị lạc hoặc gặp nơi nguy hiểm, phản ứng nhanh khi xử lí các tình huống.

***3. Thái độ***

- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động qua đó góp phần giáo dục trẻ ghi nhớ và vận dụng những kĩ năng đảm bảo an toàn khi tham gia lễ hội đình làng.

**II. CHUẨN BỊ**

- Slide hình ảnh tình huống: Trẻ bị lạc, 3 bức tranh: tranh 1 ao đình, tranh 2 là giếng đình, tranh 3 nơi đốt vàng mã

- Tình huống trẻ bị lạc.

+ Tình huống 1: Trang phục tình huống: Áo dài cho mẹ và con (cô giáo đang dạy vào vai mẹ, 1trẻ làm con) =>Phương án cụ thể : Mẹ dắt con đi tham gia lễ hội, 2 mẹ con đang xem rất vui vè những vì lễ hội quá đông người nên con bị tuột tay ra khỏi tay mẹ.

+ Tình huống 2: Trang phục tình huống: Khẩu trang, kẹo (Cô phụ vào vai người lạ)=>Phương án cụ thể: Trẻ bị lạc, đang đứng 1 mình có 1 cô người lạ cầm kẹo đi đến. Cô này cho trẻ kẹo và bảo đi theo cô cây, cô ấy sẽ dần về với mẹ.

+ Tình huống 3: Trang phục tình huống: Bộ công an viên, điện thoại di động (Nhờ 1 cô giáo trong trường đóng vai công an viên)=> Phương án cụ thể: Trẻ tìm đến sự giúp đỡ của chú công an viên bằng cách đọc địa chỉ nhà hoặc đọc số điện thoại mà trẻ nhớ được để nhờ dùng điện thoại liên lạc vớingười thân.

- Tình huống trẻ đến những nơi nguy hiểm:

+ Tình huống xem video trên máy tính: Xem video hoạt hình cảnh trẻ nghịch giếng, chơi đốt vàng mã, có bạn nhỏ nhìn thấy và vào chơi cùng

- Bộ thẻ đáp án: Mặt cưới, mặt mếu. Chuông bấm, bàn thấp, bảng thảm to, que chỉ, hộp quà.

**III. TIẾN HÀNH**

| **Các hoạt động** | **Ghi chú** |
| --- | --- |
| ***1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức***  - Cho trẻ chơi chọi gà: Cô nêu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi và tổ chức cho trẻ chơi. Cho 2 trẻ làm 1 cặp, đứng đối diện nhau, 1 chân làm trụ, tay trái cầm cổ chân phải co lên gập về phía trước, 1 tay chống hông. Khi có hiệu lệnh “Bắt đầu” thì 2 người chơi nhảy lò cò lại gần nhau, thúc 2 đầu gối chân vào nhau, ai làm rơi chân đang co xuống trước thì người đó thua. Hỏi trẻ:  + Các con vừa được chơi trò chơi gì? Trò chơi này thường được tổ chức ở đâu?  + Trong lễ hội đình làng còn có những trò chơi gì?  ***2. Hoạt động 2: Kĩ năng an toàn khi tham gia lễ hội***  ***\*Kĩ năng phòng tránh bị lạc***  - Cho trẻ xem video về khung cảnh lễ hội đình làng (Mọi người tham gia lễ hội rất đông, cuối video có lồng tiếng thông báo của ban tổ chức lễ hội về việc có nhận được 1 em bé bị lạc bố mẹ)  + Con có nhận xét gì về đoạn video vừa rồi? Trong đoạn video con nghe thấy ban tổ chức nói gì? Tại sao bạn nhỏ lại bị lạc mất bố mẹ? Nếu là con, con sẽ làm gì?  - Nếu trẻ nào chọn cách nhờ người xung quanh gọi điện thoại cho bố mẹ thì cho trẻ đọc số điện thoại đó lên.  + Ngoài cách gọi điện, con có cách xử lí nào khác? (Gợi ý trẻ: Nhờ sự giúp đỡ của người mà con cảm thấy tin tưởng như người trong ban tổ chức lễ hội, chú bảo vệ, công an viên)  - Cô hệ thống: Nếu bị lạc khi đi tham gia lễ hội, các con luôn phải: Giữ bình tĩnh khi phát hiện ra mình bị lạc mất bố mẹ, tìm người mà con có thể nhờ giúp đỡ như: người trong ban tổ chức lễ hội, các chú bảo vệ hoặc công an viên. Nhờ người đó liên lạc với người người thân các con bằng số điện thoại (địa chỉ gia đình) mà con nhớ được hoặc nói đặc điểm quần áo đầu tóc của cha mẹ khi ra ngoài để nhờ người đó tìm giúp. Để phòng tránh bị lạc, con phải học thuộc số điện thoại của người thân, nhớ địa chỉ gia đình luân, đi theo sát bố mẹ hoặc người thân của mình, không tự ý chạy đi lung tung, tuyệt đối không nhận quà, hay đồ ăn và đi theo người lạ.  ***\* Kĩ năng phòng tránh nơi nguy hiểm ở lễ hội đình làng.***  - Tặng cho trẻ hộp quà (Bên trong có 3 bức tranh: tranh 1 ao đình, tranh 2 là giếng đình, tranh 3 nơi đốt vàng mã)  - Tổ chức cho trẻ chơi: “Chuyển quà”- Trẻ đứng thành vòng tròn, chuyền hộp quà cho nhau, vừa chuyền vừa đọc: Nào cùng chuyền, chuyền cho khéo, chuyền cho nhanh, đến tay cho bạn của mình. Nào cùng chuyền, chuyền cho khéo, chuyền cho nhanh, nếu ai bắt được thì xin mời lấy tranh (chơi 3 lần)  - Cho trẻ cầm 3 tranh về 3 nhóm để quan sát và thảo luận về nội dung bức tranh. Sau thời gian quan sát, cho 3 nhóm cử đại diện mang tranh dán lên bảng chung và nói về nội dung bức tranh của nhóm mình, cho cả các thành viên khác bổ sung ý nếu cần.  - Đàm thoại:  + Con có nhận xét gì về 3 bức tranh này? 3 Bứctranh này đều có ở đâu? Nếu chơi gần những nơi này, điều gì sẽ xảy ra?  + Để an toàn khi đến và thăm quan đình làng, thì con sẽ làm gì ?  + Nếu con thấy có bạn nhỏ đến gần những nơi này, con sẽ làm gì?  - Cô hệ thống: Để đảm bảo an toàn khi ra chơi ở đình làng con cần: không chơi gần ao đình, giếng đình, nơi mọi người đang đốt vàng mã, nên đi cùng với người lớn.  ***3. Hoạt động 3: Thử tài bé yêu***  \* Trò chơi 1: ***Phân biệt hành vi đúng- sai khi đi lễ hội đình làng.***  - Chia trẻ làm 3 nhóm, tặng cho mỗi nhóm 1 bộ thẻ đáp án và 1 chiếc chuông bấm.  - Cô nêu yêu cầu của trò chơi: Cô cho trẻ xem 1 tình huống trên máy tính về kĩ năng đảm bảo an toàn khi tham gia lễ hội đình làng, trẻ quan sát và sau thời gian quy định, bấm chuống dành quyền trả lời. Đội nào trả lời đúng thì được tặng 1 ngôi sao chiến thắng, đội nào trả lời sai thì đội khác có thể dành quyền trả lời để đạt được ngôi sao chiến thắng. Cô cho trẻ xem và thực hiện tương tự với các tình huống còn lại.  \* Trò chơi 2: Bé xử lí tình huống  - Cô tạo tình huống : Mẹ dắt con đi chơi lễ hội đình làng, đang đi thì bị lạc. Để trẻ xử lí tình huống  + Tình huống 1: Có 1 cô người lạ đến cho kẹo để rủ trẻ đi cùng cô=> Cụ thể tình huống, mời trẻ xung phong lên đóng vai con (khoảng 3 trẻ) Trao đổi với trẻ về tình huống…được người thân cho đi chơi lễ hội, trẻ bị lạc, gặp người cho kẹo. Lấy kẹo hay không tùy trẻ, có chú công an viên đi đến (hoặc người ở ban quản lí đình) =>Cả lớp quan sát và nhận xét: + Khi gặp tình huống đó con sẽ làm thế nào?  + Tình huống 2: Xem video hoạt hình trẻ nghịch giếng, chơi đốt vàng mã, có bạn nhỏ nhìn thấy và vào chơi cùng  => Cả lớp nhận xét hành vi: + Nếu là con, con sẽ làm gì? Nói gì với bạn, nói với ai về hành vi của bạn?   * Cô nhận xét, giáo dục trẻ: Khi được tham gia lễ hội đình làng, các con ghi nhớ và vận dụng những kĩ năng an toàn mà hôm nay cô cháu mình đã học để đảm bảo an toàn cho bản thân. * Kết thúc tiết học. |  |

**IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**1. Về tình trang sức khỏe**

**-** Biểu hiện: Trong quá trình trẻ đến lớp có 02 trẻ có dấu hiệu ho

- Dự kiến nội dung quan sát trẻ: Quan sát tình trạng sức khỏe, biểu hiện sức khỏe trong các hoạt động khác

- Dự kiến kêt quả đánh giá: Trong 02trẻ có trẻ01 bị sốt nhẹ, 01 trẻ thấy bình thường.

- Biện pháp khắc phục:

- Báo ngay tới nhân viên y tế về tình trạng sức khỏe của 01 trẻ có dấu hiệu ho, sốt

- Báo với phụ huynh về tình trạng sức khỏe trẻ.

- Khi phụ huynh chưa đến cô giáo cho trẻ xuống phòng y tế theo dõi sức khỏe, đồng thời tránh cho trẻ tiếp xúc với các bạn trong lớp. Cô thường xuyên đo thân nhiệt theo dõi trẻ 2h/lần

- Nhắc nhở phụ theo dõi sức khỏe của con, nếu ngay mai trẻ vẫn còn dấu hiệu ho, sốt thì cho trẻ nghỉ học và đi kiểm tra sức khỏe. (Điều chỉnh tại kế hoạch tại chỗ)

**2. Trạng thái cảm xúc – thái độ hành vi của trẻ.**

- Dự kiến nội dung quan sát: Trẻ không xếp hàng làm vệ sinh rửa tay

- Dự kiến nguyên nhân: Trẻ thích được rửa tay trước các bạn

- Biện pháp khắc phục: Cô kịp thời cho trẻ nhắc lại nội quy của lớp trong giờ làm vệ sinh, động viên trẻ thực hành ngay nội quy này, khen ngợi trẻ kịp thời. Tiếp tục theo dõi trẻ trong giờ làm vệ sinh ngày hôm sau.

**3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ**

- Dự kiến nội dung: Một số trẻ phản ứng chậm khi trả lời câu hỏi tình huống

- Dự kiến nguyên nhân: Trẻ chưa nhận biết đúng về một số tình huống đã được xem

- Biện pháp khắc phục: Kịp thời cho trẻ xem lại một số tình huống qua Sile để trẻ hiểu rõ hơn, Trẻ đưa ra cách xử lý tình huống cho phù hợp.

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU THỨ 4 NGÀY 23 THÁNG 3 NĂM 2022**

**Thứ ba, ngày 23 tháng 03 năm 2022**

**Tên hoạt động: Chuẩn bị mâm lễ đình làng**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

***1. Kiến thức***:

Trẻ biết tên gọi của một số loại hoa, quả, bánh, xôi cần chuẩn bị để dâng lễ đình làng. Biết phối hợp cùng cô, ba mẹ và bạn chuẩn bị các loại đồ dùng, Sắp xếp chuẩn bị một số mâm lễ cho ngày mai đi dâng lế Đình làng.

***2. Kĩ năng***:

Trẻ có kỹ năng hợp tác với cô, bạn, ba mẹ để cùng bày trang trí mâm mũ quả, cắm lẵng hoa, bày mâm xôi đẹp cân đối, sắp xếp các loại đồ dùng khoa học.

***3. Thái độ***:

Trẻ tích cực tham gia các hoạt động cùng cô, cùng ba mẹ và các bạn. Thông qua hoạt động góp phần giáo dục trẻ yêu thích, tự hào về lễ hội truyền thống lễ hội đình làng.

**II. CHUẨN BỊ**

**Cô giáo**: Nhờ ban giám hiệu nhà trường liên hệ với Ban tổ chức lễ hội về kế hoạch thăm quan của lớp 5A1, xin Ban tổ chức lễ hội dành cho lớp 01 gian hàng để bán quà lưu niệm, cử người giới thiệu cho trẻ biết về lịch sử đình làng, các hoạt động tổ chức trong lễ hội đình làng cho buổi sáng ngày mai.

Thông báo với phụ huynh về kế hoạch lịch trình cụ thể tổ chức thăm quan lễ hội đình làng của lớp, nhờ phụ huynh chuẩn bị mũ, dép quai hậu ( giầy) cho trẻ. Nhờ phụ huynh chụp ảnh lại quá trình tham gia các hoạt động của cô và trẻ trong buổi trải nghiệm

Đồ dùng trang trí: Súng bắn keo, kéo, nơ, dây chăng kim, hoa lá trang trí, băng dính 1 mặt

- Xắc xô, còi

- Nước lavie, bánh, sữa , giấy vệ sinh.

**Nhà trường**: Liên hệ với Ban tổ chức lễ hội đình làng về kế hoạch thăm quan của nhà trường. Nhờ Ban tổ chức hỗ trợ chuẩn bị giúp một số đồ dùng để tổ chức một số trò chơi (Vịt chơi trò chơi, dây thừng chơi kéo co, bột nặn tò he…)

**Phụ huynh**: 02 mâm nhôm, 5 loại hoa quả (chuối, cam, thăng long, xoài bưởi da xanh), 3 loại hoa (hoa cúc, hoa hồng, hoa lan) lá, lẵng hoa, xốp cắm hoa , Biển tên lớp dâng lễ “ Lớp 5 tuổi A1 dâng lễ”, 24 hôp bánh Custas vuông nhỏ

01 mâm xôi gấc (nhờ phụ huynh chuẩn bị sáng mai mang đến)

Trang phục trẻ (quần áo lễ hội, dép quai hậu giầy, mũ)

**Trẻ**: Giúp cô chuẩn bị các loại sản phẩm tạo hình đẹp của trẻ để bày bán quà lưu niệm, bút dạ, giá dính, túi đựng quà

**III. TIẾN HÀNH**

| **Các hoạt động** | **Ghi chú** |
| --- | --- |
| **1. Hoạt động 1**  - Cô đố trẻ*: “ Hội gì tấp nập muôn nơi?*  *Nhà nhà mang lễ kính dâng Thành Hoàng”*  *-* Cô cùng trò chuyện kết hợp giới thiệu với trẻ về buổi thăm quan trải nghiệm đình làng vào buổi sáng ngày mai.  - Đàm thoại:  *-* Lớp mình cần chuẩn bị những gì để sáng mai đi thăm quan đình làng?  *-* Cô giới thiệu cho trẻ biết ba mẹ đã giúp cô cháu mình chuẩn bị một số đồ lễ (hoa, quả, xôi...) làm thế nào để sáng mai lớp mình có 01 mâm xôi gấc, 1 mâm quả, 2 lẵng hoa đẹp mang đến lễ đình?  **Phân công công việc cho các nhóm bắt tay vào chuẩn bị**: chia lớp làm 5 nhóm  - Nhóm 1cùng 02 phụ huynh: sẽ cắm lẵng hoa, gắn tên trường lớp dâng lễ  - Nhóm 2 cùng 1 cô giáo bày mâm ngũ quả  - Nhóm 3 cùng 2 phụ huynh bày mâm tháp bánh  - Nhóm 4 cùng 01 cô giáo sắp xếp lựa chọn các sản phẩm tạo tạo hình đẹp đóng gói lại để sáng mai mang bày bán gian hàng bán quà lưu niệm trong lê hội  - Nhóm 5 cùng 01 phụ huynh sắp xếp quần áo trang phục lệ hội cho cô, trẻ để sáng mai cô và trẻ mặc đi dự lễ hội.  **2. Hoạt động 2**  - Cô cùng phụ huynh tập kết các mâm lễ vừa chuẩn bị lên 2 dãy bàn và cho cả lớp quan sát, nhận xét (Trang trí bổ sung thêm nếu cần thiết)  - Phân công người bê lễ: nhờ 03phụ huynh bê giúp  - Phân công người hỗ trợ trẻ mặc trang phục cho trẻ sáng mai: 2 phụ huynh  - Phân công người mang đồ ăn phụ: 1 giáo viên  - Phân công người mang sản phẩm bày bán quà lưu niệm: 1 cô giáo  **3. Hoạt động 3**  - Cô cho trẻ về 3 tổ ngồi cùng trò chuyện thống nhất thời gian, nội quy đi thăm quan đình làng  + Sáng mai mấy giờ cô cháu mình đi thăm quan đình làng?  + Để có sức khỏe tốt cho buổi đi thăm quan các con cẩn phải làm gì?  + Khi đi thăm lễ hội các con đi như thế nào?  + Trong khi thăm quan các con cần làm gì?  -> Cô thống nhất với trẻ để buổi thăm quan ngày mai đạt kết quả tốt: Các con trẻ cần đi ngủ sớm, dậy đúng giờ, ăn sáng đầy đủ, đi học đúng giờ. Khi đi phải xếp hàng theo lớp, đi theo hàng, làm theo sự chỉ dẫn của các cô, trong quá trình thăm quan biết chào hỏi lễ phép, không xô đẩy nhau, không sờ tay vào hiện vật, không nói to, không tự ý chạy đi chơi một mình. |  |

**Thứ năm, ngày 24 tháng 03 năm 2022**

**Tên hoạt động: Bé đi thăm quan lễ hội đình làng**

**Thuộc lĩnh vực: Nhận thức**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

***1. Kiến thức***

- Trẻ biết và kể được tên một số hoạt động, trò chơi được tổ chức trong lễ hội đình làng (dâng lễ, xem tế lễ, tham gia các trò chơi dân gian, bán hàng)

- Trẻ biết và thực hiện được một số nội quy, quy định đảm bảo an toàn khi tham hoạt hoạt động lễ hội đình làng.

***2. Kĩ năng***

- Trẻ có kĩ năng xếp hàng chờ đến lượt khi vào dâng hương, phối hợp cùng với bạn tham gia các hoạt động, trò chơi.

- Có kĩ năng bày mâm lễ, bày gian bán hàng, giới thiệu hàng, bán hàng với sự giúp đỡ của người lớn. Tham gia trao đổi ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm của mình với các bạn trong hoạt động.

***3. Thái độ***

- Trẻ tích cực, hào hứng tham gia các hoạt động, qua đó góp phần giáo dục trẻ tự hào, yêu thích lễ hội truyền thống của quê hương.

**II. CHUẨN BỊ**

- Phụ huynh phối hợp với giao viên mặc trang phục, đi giày dép, đội mũ, xếp hàng ra sân.

- Giáo viên phân công người bê lễ, đồ ăn nhẹ và các vật dụng cần thiết cho trẻ.

**3. Tiến hành:**

| **Các hoạt động** | **Ghi chú** |
| --- | --- |
| ***1. Hoạt động 1: Trải nghiệm thực tế***  ***1.1. Tập trung và di chuyển đến lễ hội đình làng***  - Giáo viên cùng trẻ tập trung tại sân trường và thực hiện một số hoạt động sau:  + Hát và đọc thơ về chủ đề, giáo viên nhắc lại trẻ những điều cần thiết cho chuyến đi để đảm bảo an toàn trên đường đi và một số nội quy, quy định đảm bảo an toàn khi tham hoạt hoạt động lễ hội đình làng.  - Tổ chức cho xếp hàng, trên đường đi tổ chức 1 số hoạt động hát, đọc thơ vui vẻ để kích thích hứng thú cho trẻ.  **1.2.Nội dung chính:**  - Gặp mặt tại sân đình:  - Tổ chức cho trẻ tập trung xếp hàng trước cổng đình, gặp gỡ ban quản lí đình. Trẻ chào hỏi để chào đón các cô bác trong ban tổ chức lễ hội.  - Cho trẻ quan sát cổng đình và hỏi trẻ:  + Đây là cái gì? Cổng đình có gì?  - Cho trẻ di chuyển vào sân đình, quan sát ngôi đình, cô nhờ ban quản lí đình giới thiệu với trẻ về lịch sử của ngôi đình (tên đình, tên Thành Hoàng làng..). Hỏi trẻ:  + Hôm nay cô cháu mình đến đây để làm gì?  + Theo con, lễ hội đình làng thường có những hoạt động, trò chơi gì?  - Cô hệ thống các hoạt động, trò chơi thường được tổ chức trong lễ hội và tổ chức cho trẻ tham gia vào các hoạt động này.  \* Hoạt động dâng lễ:  - Cho trẻ xếp hàng vào dâng lễ: Cô thay mặt trẻ đặt mâm ngũ quả lên ban, châm hương. Cô cho trẻ xếp hàng lần lượt khi vào dâng hương, cùng trẻ chắp tay, cúi đầu thể hiện lòng thành kính.  - Dâng lễ xong, cô và trẻ ra ngoài để tham gia hoạt động tiếp theo.  \* Hoạt động xem lễ tế.  - Cô cùng trẻ xem lễ tế trong khoảng thời gian từ 6- 10 phút, cô giới thiệu với trẻ về nghi thức, trang phục, đồ dùng, dụng cụ của từng nhóm, thành viên trong đội tế.  \* Hoạt động tham gia các trò chơi trong lễ hội:  - Cô chia trẻ thành 4 nhóm và tổ chức cho trẻ tham gia các trò chơi:  + Nhóm 1: Chơi nặn tò he: giáo viên tổ chức cho trẻ thực hàng nặn tò he, tạo ra các sản phầm, tổ chức cho trẻ ngồi trên chiếu thành từng nhóm nhỏ, trẻ tự mình nặn tò he theo sự kiểu biết của bản thân dưới sự hứng dẫn của giáo viên và nghệ nhân. Sản phẩm làm xong mang ra nhóm 4 để bán  *\* Cho Cháu B nặn theo ý thích.*  + Nhóm 2: Chơi bắt vịt: giáo viên tổ chức cho 5 trẻ chơi 1 lượt, cho trẻ vào chuồng vịt, nêu yêu cầu: Trong thời gian quy định (hết giờ cô gõ trống) bạn nào bắt được con vịt thì bạn đó chiến thắng.  + Nhóm 3: Chơi kéo co. Cô chia số trẻ thành 2 đội bằng nhau, nêu luật chơi, cách chơi và tổ chức cho trẻ chơi (Khuyến khích phụ huynh tham gia chơi cùng trẻ để tăng hứng thú)  + Nhóm 4: Bán quà lưu niệm. Cô và trẻ bày bán sản phẩm quà lưu niệm là những sản phẩm của trẻ ngày hôm trước đã làm ở lớp. Cho trẻ dán giá tiền, đóng bọc túi nilong, bọc quà khi khách yêu cầu, chào mời giới thiệu sản phẩm của gian hàng quà lưu niệm.  + Khi trẻ chơi xong, giáo viên cùng các nghệ nhân nhận xét các sản phẩm của trẻ vừa làm được, nhận xét các hoạt động trẻ vừa tham gia, khen ngợi những trẻ làm tốt, và động viên khích lệ những trẻ chưa hoàn thành.  **1.3. Kết thúc**  - Giáo viên và trẻ chụp hình lưu niệm tại sân đình cùng với các nghệ nhân và ban quản lí đình.  - Ban quản lí đình phát lộc cho các cháu, các cô chia bánh, sữa cho các cháu ăn nhẹ và nghỉ ngơi tại chỗ. Những trẻ nào có sản phẩm trẻ tự làm để mang về trường mầm non.  - Trẻ tập trung và di chuyển về trường. | *Dấu (\*) là Hoạt động dành cho trẻ B chậm phát triển nhận thức* |

**Thứ sáu, ngày 25 tháng 03 năm 2022**

**Tên hoạt động: Vè lễ hội**

**Thuộc lĩnh vực: Ngôn ngữ**

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

***1. Kiến thức***

Trẻ biết tên bài vè, cảm nhận được giai điệu vui tươi, hiểu nội dung bài vè. Trẻ biết đọc thuộc bài vè Lễ hội.

***2. Kĩ năng***

Trẻ có kỹ năng đọc đúng nhịp 2/2, có kĩ năng sử dụng, dụng cụ gõ đệm. Trẻ biết sử dụng ngôn ngữ mạch lạc để trả lời câu hỏi.

***3. Thái độ***

Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động. Thông qua nội dung bài vè góp phần giáo dục trẻ tự hào yêu thích lễ hội truyền thống của quê hương mình.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng của cô:**

- Tự sáng tác bài: “Vè lễ Hội”

|  |  |
| --- | --- |
| Ve vẻ vè ve  Cái vè lễ hội  Đình làng quê em  Nhà nhà tấp nập  Chuẩn bị mâm lễ  Cúng tế thần Hoàng  Đây mâm ngũ quả  Kia mâm xôi gà  Người người vào ra | Kiệu mâm heo đỏ  Nhìn thật vui ghê  Chúng em mải mê  Xem chơi ném còn  Bịt mắt bắt dê  Đánh đu cầu thùm  Em vui em nhớ  Lễ hội quê em |

- Nhạc nền cho bài vè.

- Sile hình ảnh minh họa trên máy tính, tranh ngôi đình, mâm ngũ quả, mâm xôi, lợn quay, trò chơi ném còn, bịt mắt bắt dê, đánh đu, cầu thùm… làm bằng rối có gai dính.

- Hình ảnh một số hoạt động được tổ chức ở đình làng.

**2. Đồ dùng của trẻ**:

- Mõ dừa**,** thanh la, song loan…

**III. TIẾN HÀNH**

| **Các hoạt động** | **Ghi chú** |
| --- | --- |
| **1. Hoạt động 1: Hội làng vui ghê.**  - Cho trẻ xem một số hoạt động được tổ chức ở lễ hội đình làng trên máy tính  \* Đàm thoại: + Các con vừa xem lễ hội gì?  + Trong lễ hội có gì?  + Bài vè gì cũng nói về lễ hội này?  **2. Hoạt động 2: Vè Lễ hội.**  - Cô đọc lần 1 kết hợp với hình ảnh minh họa trên máy tính  \* Giảng nội dung: Bài vè nói về lễ hội được tổ chức tại đình làng. Hàng năm cứ đến ngày hội đình thì tất cả mọi người trong làng cùng sắm lễ, hoa quả, xôi, thịt gà, lợn quay mang ra đình thắp hương. Để cảm ơn Thành Hoàng làng đã có công đánh giặc cứu nước, trong lễ hội thường tổ chức các trò chơi như: Ném còn, bịt mắt bắt dê, đánh đu, cầu thùm…rất vui.  \* TC: Rước kiệu  - Cách chơi: Cho 3 trẻ một nhóm (2 trẻ sẽ bám vào tay nhau làm khung kiệu, 1 trẻ sẽ là người ngồi kiệu) cô mở nhạc rước kiệu. Trẻ khênh kiệu theo nhạc đi 1 vòng, khi nào hết nhạc thì dừng hạ kiệu.  - Đọc lần 2: Kết hợp gắn tranh (đọc đến đâu gắn hình ảnh minh họa đến đó).  - Cho trẻ đọc bài vè cùng cô  - Cho trẻ đọc và thay đổi nhiều hình thức đọc(đọc nối tiếp giữa các tổ, thi đua tổ, nhóm, bạn trai, bạn gái) mời cá nhân trẻ đọc kết hợp với dụng cụ gõ đệm (Cô bao quát và khích lệ, sửa kỹ năng phát âm, nhịp, sử dụng gõ đệm cho trẻ).  \* Đàm thoại:  - Các con vừa đọc bài gì?  - Mọi người đã chuẩn bị những gì để cúng Thành Hoàng?( *\* Mọi người đã chuẩn bị gì?)*  - Câu vè nào nói lên điều đó?  - Trong lễ hội đình làng các con được xem những trò chơi gì?(*\* Con được xem trò chơi gì?)*  - Các con đã được tham dự lễ hội đình làng bao giờ trưa?  - Các con cảm thấy thế nào?  => Giáo dục trẻ tự hào về lễ hội truyền thống của địa phương, khi đi dự lễ hội phải tuân thủ các quy định của bản đình không được chen lấn, xô đẩy nhau.  **3. Hoạt động 3: Cùng đi lễ đình**  - Cô mở nhạc đệm đọc bài vè cho trẻ nghe.  - Cho trẻ đi lấy các hình ảnh (mâm lễ, các trò chơi…) cho trẻ đứng thành vòng tròn đọc đến mâm lễ hoặc trò chơi nào thì trẻ cầm tranh đó vừa đọc vừa bước lên (cứ như vậy đến hết bài).  - Cô nhận xét, kết thúc hoạt động | *Dấu (\*) câu hỏi dành cho trẻ B chậm phát triển ngôn ngữ* |

**IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**1. Tình trang sức khỏe**

\* Dự kiến quan sát: 02 trẻ bị đau đầu, mệt mỏi

\* Dự kiến kêt quả đánh giá: Trong có 01 trẻ bị mệt, hơi hấp sốt, 01 trẻ thấy bình thường.

\* Biện pháp khắc phục:

- Báo ngay tới nhân viên y tế về tình trạng sức khỏe của 01 trẻ có dấu hiệu sốt nhẹ, đau đầu .

- Giáo viên kết hợp với nhân viên y tế thường xuyên theo dõi kiểm tra sức khỏe trẻ. Giờ ngủ cho trẻ nằm riêng để cô theo dõi

- Khi phụ huynh đến đón trẻ cô trao đổi về tình hình sức khỏe trẻ trong ngày. Đồng thời nhắc nhở phụ huynh tiếp tục theo dõi sức khỏe của con. Nếu ngay mai trẻ vẫn còn dấu mệt, đau đầu, sốt nhẹ thì cho trẻ nghỉ học và theo dõi sức khỏe tại nhà (Điều chỉnh tại kế hoạch tại chỗ)

**2. Trạng thái cảm xúc - thái độ hành vi của trẻ**

- Dự kiến nội dung quan sát: Trẻ chưa trả lời được câu hỏi của cô trong quá trình quan sát cây su su

- Dự kiến nguyên nhân: Trẻ chưa tập chung trong khi quan sát cây su su

- Biện pháp khắc phục: Cô gây hứng thú để thu hút trẻ vào hoạt động quan sát câysu su. Tiếp tục theo dõi trẻ trong giờ hoạt động ngoài trời ngày hôm sau.

**3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ**

- Dự kiến nội dung: Một số trẻ chưa biết sử dụng một số dụng cụ âm nhạc để đọc kết hợp với nhịp của bài vè

- Dự kiến nguyên nhân: Trẻ chưa đọc chưa đúng nhịp của bài vè

- Biện pháp khắc phục: Cô kịp thời làm mẫu và hướng dẫn trẻ làm theo. Đồng thời rèn trẻ kĩ năng phối hợp số dụng cụ âm nhạc để đọc kết hợp với nhịp của bài vè vào giờ hoạt động chiều.